

22. TỈNH ĐẮK LẮK

DANH SÁCH

**Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030**
(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng	2.372	1.076	2.347	704
1	Xã Phú Mỹ	10	7	10	8
		1 Thôn Phú Hải	X	X	X
		2 Thôn Phú Đồng	X	X	X
		3 Thôn Phú Lợi	X	X	X
		4 Thôn Phú Giang	X	X	X
		5 Thôn Phú Tiến	X	X	X
		6 Thôn Phú Tâm	X	X	X
		7 Thôn Suối Cối 2	X	X	X
		8 Thôn Đồng Hội		X	X
		9 Thôn Kỳ Lộ		X	
		10 Thôn Suối Cối 1		X	
2	Xã Phú Xuân	46	16	46	30
		1 Thôn Giang Thanh	X	X	X
		2 Thôn Giang Thành	X	X	X
		3 Thôn Giang Đông	X	X	X
		4 Thôn Giang Châu	X	X	X
		5 Thôn Giang Hà	X	X	X
		6 Thôn Xuân Hà 1	X	X	X
		7 Thôn Xuân Hà 2		X	X
		8 Thôn Xuân Hà 3		X	X
		9 Thôn Xuân Lạng 1	X	X	X
		10 Thôn Xuân Lạng 2	X	X	X
		11 Thôn Thanh Xuân	X	X	X
		12 Thôn 1		X	
		13 Thôn 2		X	
		14 Thôn 3		X	
		15 Thôn 4		X	
		16 Thôn 5		X	
		17 Thôn 6		X	
		18 Thôn 7		X	X
		19 Thôn 8	X	X	X
		20 Thôn 9		X	
		21 Thôn 10		X	
		22 Thôn 11		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		23 Thôn 12	X	X	
		24 Thôn 13		X	X
		25 Thôn Xuân An		X	X
		26 Thôn Xuân Đoàn		X	X
		27 Thôn Xuân Hòa		X	X
		28 Thôn Xuân Lộc		X	
		29 Thôn Xuân Long		X	
		30 Thôn Xuân Mỹ		X	
		31 Thôn Xuân Ninh		X	
		32 Thôn Xuân Phú		X	
		33 Thôn Xuân Tây		X	X
		34 Thôn Xuân Thái 2	X	X	X
		35 Thôn Xuân Thành		X	X
		36 Thôn Xuân Thuận		X	X
		37 Thôn Xuân Thủy		X	X
		38 Thôn Xuân Trường		X	X
		39 Thôn Xuân Vĩnh		X	
		40 Thôn Giang Tiến	X	X	X
		41 Thôn Giang Tân	X	X	X
		42 Thôn Giang Điền		X	X
		43 Thôn Giang Sơn		X	X
		44 Thôn Giang Thủy		X	X
		45 Thôn Giang Đại	X	X	X
		46 Thôn Giang Minh	X	X	X
3	Xã Quảng Phú	37	12	37	0
		1 Thôn Phú Hòa		X	
		2 Thôn Phú Thịnh		X	
		3 Thôn Phú Sơn		X	
		4 Thôn 3A		X	
		5 Thôn Phú Tân		X	
		6 Thôn Phú Sang		X	
		7 Thôn Phú Cường		X	
		8 Thôn 7		X	
		9 Thôn Phú Lâm		X	
		10 Thôn Tiến Thành		X	
		11 Thôn Tiến Đạt		X	
		12 Thôn Tiến Cường		X	
		13 Thôn Tiến Thịnh		X	
		14 Thôn Tiến Phú		X	
		15 Thôn Tiến Phát		X	
		16 Thôn Quyết Thắng		X	
		17 Thôn Toàn Thắng		X	
		18 Thôn 4	X	X	
		19 Thôn Tân Tiến		X	
		20 Thôn Cư H' Lăm		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Thôn 8		X	
		22 Thôn An Bình		X	
		23 Buôn Ea Mắp	X	X	
		24 Buôn Lang	X	X	
		25 Buôn Ea Sút	X	X	
		26 Buôn Pốk A	X	X	
		27 Buôn Pốk B	X	X	
		28 Thôn 1		X	
		29 Thôn 2		X	
		30 Thôn 3	X	X	
		31 Thôn 4A		X	
		32 Thôn 5	X	X	
		33 Thôn 6		X	
		34 Buôn Sút M' Rư	X	X	
		35 Buôn Sút M' Đung	X	X	
		36 Buôn Sút M' Rang	X	X	
		37 Buôn Sút H' Luốt	X	X	
4	Xã Cư Pong	24	21	24	19
		1 Buôn Ea Dho	X	X	
		2 Buôn Xóm A	X	X	
		3 Buôn Khal	X	X	X
		4 Buôn Kđoh	X	X	X
		5 Buôn Tlan	X	X	X
		6 Buôn Ea Druich	X	X	X
		7 Buôn Drây Huê		X	
		8 Buôn Ea Klok	X	X	X
		9 Buôn Ea Liăng	X	X	X
		10 Buôn Cư Yuốt	X	X	X
		11 Thôn Cư Bang		X	
		12 Buôn Adrong Diết	X	X	X
		13 Buôn Kbuôr	X	X	
		14 Buôn Ea Túk	X	X	X
		15 Buôn Adrong Prong	X	X	X
		16 Buôn Cư Hriết	X	X	X
		17 Buôn Ea Bơ	X	X	X
		18 Buôn Ea Sin	X	X	X
		19 Buôn Ea Pông	X	X	X
		20 Buôn Cư Khanh	X	X	X
		21 Buôn Cư Mtao	X	X	X
		22 Buôn Ea Kấp	X	X	X
		23 Buôn Ea Kring	X	X	X
		24 Thôn Ea My		X	X
5	Xã Krông Pắc	58	14	58	0
		1 Tổ dân phố 1		X	
		2 Tổ dân phố 2		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		3 Tổ dân phố 3		X	
		4 Tổ dân phố 4		X	
		5 Tổ dân phố 5		X	
		6 Tổ dân phố 6		X	
		7 Tổ dân phố 7		X	
		8 Tổ dân phố 8		X	
		9 Tổ dân phố 9		X	
		10 Tổ dân phố 11		X	
		11 Tổ dân phố 12		X	
		12 Tổ dân phố 14		X	
		13 Tổ dân phố 16		X	
		14 Thôn 1A - HA		X	
		15 Thôn 1B		X	
		16 Thôn 1C		X	
		17 Thôn 2		X	
		18 Thôn 3		X	
		19 Thôn 4		X	
		20 Thôn 6A		X	
		21 Thôn 6B		X	
		22 Thôn 7		X	
		23 Thôn 8	X	X	
		24 Thôn Tân Lập		X	
		25 Thôn Tân Lập A		X	
		26 Thôn Tân Tiến		X	
		27 Thôn Tân Thành		X	
		28 Thôn Thăng Tiến 1		X	
		29 Thôn Thăng Tiến 2		X	
		30 Thôn Thăng Tiến 3		X	
		31 Buôn Kmrong	X	X	
		32 Thôn Cao Bằng	X	X	
		33 Thôn Lạng Sơn	X	X	
		34 Buôn Pan	X	X	
		35 Buôn Pan B	X	X	
		36 Thôn 19/5		X	
		37 Thôn Tân Lập		X	
		38 Thôn 19/8		X	
		39 Thôn Tân Thành		X	
		40 Thôn Phước Thành		X	
		41 Thôn Phước Hoà		X	
		42 Buôn Jung	X	X	
		43 Buôn Jung 2	X	X	
		44 Thôn Tân Tiến		X	
		45 Buôn Ea Yông A2	X	X	
		46 Buôn Ea Yông A	X	X	
		47 Buôn Gha Mah	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		48 Buôn Ea Yông B	X	X	
		49 Thôn Ea Wi		X	
		50 Thôn Thạch Lũ	X	X	
		51 Thôn Tân Sơn	X	X	
		52 Thôn 1A - HT		X	
		53 Thôn 1B		X	
		54 Thôn 2A		X	
		55 Thôn 2B		X	
		56 Thôn 3		X	
		57 Thôn 4A		X	
		58 Thôn 4B		X	
6	Xã Sơn Hòa	14	9	10	8
		1 Thôn Hòn Ông	X	X	X
		2 Thôn Tân Bình		X	
		3 Thôn Tân Hòa	X	X	X
		4 Thôn Tân Hiền	X	X	X
		5 Thôn Ma Gú	X	X	X
		6 Thôn Tân Lập	X		X
		7 Thôn Suối Bạc	X		X
		8 Thôn Dốc Cát	X		X
		9 Thôn Suối Cau	X		X
		10 Thôn Nguyên Xuân	X	X	
		11 Thôn Nguyên Trang		X	
		12 Thôn Nguyên An		X	
		13 Thôn Nguyên Cam		X	
		14 Thôn Nguyên Hà		X	
7	Phường Tân An	32	7	32	0
		1 Tổ dân phố 1		X	
		2 Tổ dân phố 2		X	
		3 Tổ dân phố 3		X	
		4 Tổ dân phố 4		X	
		5 Tổ dân phố 5		X	
		6 Tổ dân phố 6	X	X	
		7 Tổ dân phố 7		X	
		8 Tổ dân phố 8		X	
		9 Tổ dân phố 9		X	
		10 Tổ dân phố 10		X	
		11 Tổ dân phố 11		X	
		12 Tổ dân phố 12		X	
		13 Tổ dân phố 13		X	
		14 Tổ dân phố 14		X	
		15 Tổ dân phố 15		X	
		16 Tổ dân phố 16		X	
		17 Tổ dân phố 17		X	
		18 Tổ dân phố 18		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Tổ dân phố 19		X	
		20 Tổ dân phố Tân Hiệp		X	
		21 Tổ dân phố Kiên Cường		X	
		22 Tổ dân phố Hòa Thuận		X	
		23 Tổ dân phố Đồng Tâm		X	
		24 Tổ dân phố Đồng Thuận		X	
		25 Tổ dân phố Đạt Lý		X	
		26 Tổ dân phố Thiên Sơn		X	
		27 Buôn Ea Nao A	X	X	
		28 Buôn Ea Nao B	X	X	
		29 Buôn Kmrong Prong A	X	X	
		30 Buôn Kmrong Prong B	X	X	
		31 Buôn Ju	X	X	
		32 Buôn Ko Tam	X	X	
8	Xã Cư M'gar	26	17	26	0
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Buôn Bling	X	X	
		6 Buôn Huk A	X	X	
		7 Buôn Huk B	X	X	
		8 Buôn Kna A	X	X	
		9 Buôn Kna B	X	X	
		10 Buôn Nhung	X	X	
		11 Buôn Tráp	X	X	
		12 Thôn Đoàn Kết		X	
		13 Thôn Thịnh Phát		X	
		14 Thôn An Phú		X	
		15 Thôn Tân Lập		X	
		16 Thôn 6		X	
		17 Thôn 8		X	
		18 Buôn Bling A	X	X	
		19 Thôn An Bình		X	
		20 Buôn Ea Sang	X	X	
		21 Buôn Ea Sang B	X	X	
		22 Buôn Tráp	X	X	
		23 Buôn Jök	X	X	
		24 Buôn Tar	X	X	
		25 Buôn Hring	X	X	
		26 Buôn Drang	X	X	
9	Xã Ea Riêng	24	1	24	23
		1 Thôn 1		X	X
		2 Thôn 2		X	X
		3 Thôn 3		X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Thôn 4		X	X
		5 Thôn 5		X	X
		6 Thôn 6		X	X
		7 Thôn 7		X	X
		8 Thôn 8		X	X
		9 Thôn 9		X	X
		10 Thôn 10		X	X
		11 Thôn 11		X	X
		12 Thôn 12		X	X
		13 Thôn 13		X	X
		14 Thôn 14		X	X
		15 Thôn 15		X	X
		16 Thôn 16		X	X
		17 Thôn 17		X	X
		18 Thôn 18		X	
		19 Thôn 19		X	X
		20 Thôn 20	X	X	X
		21 Thôn 21		X	X
		22 Thôn 22		X	X
		23 Thôn 23		X	X
		24 Thôn 24		X	X
11	Xã Tân Tiến	25	13	25	10
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 4A		X	
		6 Thôn 5		X	
		7 Thôn 6		X	
		8 Buôn Kniêr	X	X	
		9 Buôn Eađrai A	X	X	X
		10 Buôn Eađrai	X	X	X
		11 Buôn Kplang	X	X	X
		12 Thôn Tân Lợi 1		X	
		13 Thôn Tân Lợi 2		X	
		14 Buôn Hàng 1A	X	X	
		15 Buôn Hàng 1C	X	X	X
		16 Buôn Đăk Rơ Leang 1	X	X	X
		17 Buôn Đăk Rơ Leang 2	X	X	
		18 Thôn 8		X	
		19 Thôn 11		X	
		20 Thôn 14		X	
		21 Buôn Ea Mao	X	X	X
		22 Buôn Kon Tay	X	X	X
		23 Buôn Cư Đrang	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Buôn Kon Wang	X	X	X
		25 Buôn Kon Hring	X	X	X
12	Xã Dang Kang	28	5	28	17
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Buôn Dang Kang	X	X	
		5 Buôn Cúpăm	X	X	X
		6 Buôn Cưênun B	X	X	X
		7 Buôn Cưênun A	X	X	X
		8 Buôn Cukôêmông	X	X	X
		9 Thôn 9		X	
		10 Thôn 10		X	
		11 Thôn 11		X	X
		12 Thôn 4		X	X
		13 Thôn 5		X	X
		14 Thôn 6		X	X
		15 Thôn 7		X	X
		16 Thôn 8		X	X
		17 Thôn 18		X	
		18 Thôn 19		X	
		19 Thôn 20		X	
		20 Thôn 21		X	X
		21 Thôn 22		X	X
		22 Thôn 23		X	
		23 Thôn 12		X	X
		24 Thôn 13		X	X
		25 Thôn 14		X	X
		26 Thôn 15		X	
		27 Thôn 16		X	X
		28 Thôn 17		X	X
13	Phường Buôn Ma Thuột	89	7	89	0
		1 TDP 1 Thành Công		X	
		2 TDP 2 Thành Công		X	
		3 TDP 3 Thành Công		X	
		4 TDP 4 Thành Công		X	
		5 TDP 5 Thành Công		X	
		6 TDP 6 Thành Công		X	
		7 TDP 7 Thành Công		X	
		8 TDP 8 Thành Công		X	
		9 TDP 9 Thành Công		X	
		10 TDP 10 Thành Công		X	
		11 TDP 11 Thành Công		X	
		12 TDP 12 Thành Công		X	
		13 TDP 13 Thành Công		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 TDP 1A Thành Công		X	
		15 TDP 2A Thành Công		X	
		16 TDP 3A Thành Công		X	
		17 TDP 4A Thành Công		X	
		18 TDP 5A Thành Công		X	
		19 TDP 6A Thành Công		X	
		20 TDP 7A Thành Công		X	
		21 Buôn Đung	X	X	
		22 Buôn KDũn	X	X	
		23 Buôn Êa Bông	X	X	
		24 Buôn Dũa Prong	X	X	
		25 TDP 2 Cư Êbur		X	
		26 TDP 3 Cư Êbur		X	
		27 TDP 8 Cư Êbur		X	
		28 TDP 1 Tân Tiến		X	
		29 TDP 2 Tân Tiến		X	
		30 TDP 3 Tân Tiến		X	
		31 TDP 4 Tân Tiến		X	
		32 TDP 5 Tân Tiến		X	
		33 TDP 6 Tân Tiến		X	
		34 TDP 7 Tân Tiến		X	
		35 TDP 8 Tân Tiến		X	
		36 TDP 9 Tân Tiến		X	
		37 TDP 10 Tân Tiến	X	X	
		38 TDP 12 Tân Tiến		X	
		39 TDP 13 Tân Tiến		X	
		40 TDP 14 Tân Tiến		X	
		41 TDP 1A Tân Tiến		X	
		42 TDP 2A Tân Tiến		X	
		43 TDP 3A Tân Tiến		X	
		44 TDP 4A Tân Tiến		X	
		45 TDP 5A Tân Tiến		X	
		46 TDP 6A Tân Tiến		X	
		47 TDP 7A Tân Tiến		X	
		48 TDP 1 Tân Thành		X	
		49 TDP 2 Tân Thành		X	
		50 TDP 3 Tân Thành		X	
		51 TDP 4 Tân Thành		X	
		52 TDP 5 Tân Thành		X	
		53 TDP 6 Tân Thành		X	
		54 TDP 7 Tân Thành		X	
		55 TDP 8 Tân Thành		X	
		56 TDP 9 Tân Thành		X	
		57 TDP 10 Tân Thành		X	
		58 TDP 11 Tân Thành		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		59 TDP 12 Tân Thành		X	
		60 TDP 13 Tân Thành		X	
		61 TDP 1 Tân Lợi		X	
		62 TDP 2 Tân Lợi		X	
		63 TDP 3 Tân Lợi		X	
		64 TDP 3A Tân Lợi		X	
		65 TDP 4 Tân Lợi		X	
		66 TDP 4A Tân Lợi		X	
		67 TDP 5 Tân Lợi		X	
		68 TDP 6 Tân Lợi		X	
		69 TDP 6A Tân Lợi		X	
		70 TDP 6B Tân Lợi		X	
		71 TDP 7 Tân Lợi		X	
		72 TDP 7A Tân Lợi		X	
		73 TDP 8 Tân Lợi		X	
		74 TDP 8A Tân Lợi		X	
		75 TDP 9 Tân Lợi		X	
		76 TDP 10 Tân Lợi		X	
		77 Buôn Akô Dhomg	X	X	
		78 TDP 1 Tự An		X	
		79 TDP 1A Tự An		X	
		80 TDP 2 Tự An		X	
		81 TDP 3 Tự An		X	
		82 TDP 4 Tự An		X	
		83 TDP 5 Tự An		X	
		84 TDP 6 Tự An		X	
		85 TDP 6A Tự An		X	
		86 TDP 7 Tự An		X	
		87 TDP 8 Tự An		X	
		88 TDP 9 Tự An	X	X	
		89 TDP 10 Tự An		X	
14	Xã Krông Ana	26	5	26	3
		1 Thôn Đạt Lý 1		X	
		2 Thôn Đạt Lý 2		X	
		3 Thôn Đạt Lý 3		X	
		4 Thôn Phú Đức 1	X	X	
		5 Thôn Phú Đức 2		X	
		6 Thôn Tân Thành 1		X	
		7 Thôn Tân Thành 2		X	
		8 Thôn Quỳnh Tân 1		X	
		9 Thôn Quỳnh Tân 2		X	
		10 Thôn Quỳnh Tân 3		X	
		11 Thôn 1		X	
		12 Thôn 2		X	
		13 Buôn Tráp	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Buôn Rung	X	X	X
		15 Buôn Ê căm	X	X	X
		16 Thôn 1 Bình Hoà		X	
		17 Thôn 2 Bình Hoà		X	
		18 Thôn 4 Bình Hoà		X	
		19 Thôn 5 Bình Hoà		X	
		20 Thôn 6 Bình Hoà	X	X	
		21 Thôn Sơn Trà		X	
		22 Thôn Hải Châu		X	
		23 Thôn 1 Quảng Điền		X	
		24 Thôn 2 Quảng Điền		X	
		25 Thôn 3 Quảng Điền		X	
		26 Thôn 4 Quảng Điền		X	
15	Phường Ea Kao	25	12	25	0
		1 Tổ dân phố 1		X	
		2 Tổ dân phố 2		X	
		3 Tổ dân phố 3		X	
		4 Tổ dân phố 4		X	
		5 TDP Tân Hưng		X	
		6 TDP Cao Thắng	X	X	
		7 TDP Cao Thành		X	
		8 Buôn Kao	X	X	
		9 Buôn HĐork	X	X	
		10 Buôn HDrat	X	X	
		11 Buôn H Wiê	X	X	
		12 Buôn Cư ÊBông	X	X	
		13 Buôn Cư MBlim	X	X	
		14 Buôn Tong Jũ	X	X	
		15 Buôn A Lê A	X	X	
		16 Buôn A Lê B	X	X	
		17 Buôn M Duk	X	X	
		18 Tổ dân phố 4a		X	
		19 Tổ dân phố 5		X	
		20 Tổ dân phố 6		X	
		21 Tổ dân phố 7		X	
		22 Tổ dân phố 8		X	
		23 Tổ dân phố 9	X	X	
		24 Tổ dân phố 10		X	
		25 Tổ dân phố 11		X	
16	Xã Nam Ka	8	8	8	8
		1 Buôn Tu Sria	X	X	X
		2 Buôn Buóc	X	X	X
		3 Buôn Krái	X	X	X
		4 Buôn Lách Ló	X	X	X
		5 Buôn Ea Ring	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Buôn Sa Bôk	X	X	X
		7 Buôn Phôk	X	X	X
		8 Buôn Plao Siêng	X	X	X
17	Xã Ea Bá	11	9	11	7
		1 Buôn Thứ	X	X	X
		2 Buôn Quen	X	X	X
		3 Buôn Chung	X	X	X
		4 Buôn Trinh	X	X	
		5 Thôn Ea Mkeng		X	
		6 Thôn Ea Đin		X	
		7 Thôn Chư Blôi	X	X	
		8 Buôn Bầu	X	X	X
		9 Buôn Ken	X	X	X
		10 Buôn Bá	X	X	X
		11 Buôn Chao	X	X	X
18	Xã Ea Wy	36	27	36	11
		1 Buôn Toyoa	X	X	X
		2 Thôn 10b	X	X	X
		3 Thôn 10a	X	X	X
		4 Thôn 9	X	X	X
		5 Thôn 5	X	X	X
		6 Thôn 4	X	X	X
		7 Thôn 3	X	X	X
		8 Thôn 1a		X	
		9 Thôn 1b	X	X	
		10 Thôn 1c	X	X	X
		11 Thôn 2a		X	
		12 Thôn 2b	X	X	X
		13 Thôn 3a	X	X	
		14 Thôn 3b	X	X	
		15 Thôn 4a	X	X	
		16 Thôn 4b	X	X	
		17 Thôn 5a	X	X	
		18 Thôn 5b	X	X	
		19 Thôn 6a	X	X	
		20 Thôn 6b	X	X	
		21 Thôn 7a	X	X	
		22 Thôn 7b	X	X	
		23 Thôn 8a	X	X	
		24 Thôn 8b	X	X	
		25 Thôn 11		X	
		26 Thôn 1		X	
		27 Thôn 2	X	X	
		28 Thôn 3c		X	
		29 Thôn 4c	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		30 Thôn 4d	X	X	X
		31 Thôn 5c		X	
		32 Thôn 6c		X	
		33 Thôn 6d		X	
		34 Thôn 7		X	
		35 Thôn 9a	X	X	
		36 Thôn 11a	X	X	X
19	Xã Ea Trang	10	10	10	10
		1 Buôn Thi	X	X	X
		2 Buôn M' Bơn	X	X	X
		3 Buôn M' Liă	X	X	X
		4 Thôn Ea Boa	X	X	X
		5 Buôn M' Hạp	X	X	X
		6 Buôn M' Yui	X	X	X
		7 Buôn M' Góm	X	X	X
		8 Thôn Ea Bra	X	X	X
		9 Buôn M'O	X	X	X
		10 Buôn M' Jam	X	X	X
20	Xã Ea Kiết	24	11	24	3
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 5		X	
		4 Thôn 6		X	
		5 Thôn 7		X	
		6 Thôn 8		X	
		7 Thôn 9		X	
		8 Thôn 10		X	
		9 Thôn 11		X	
		10 Thôn 14		X	
		11 Thôn 15		X	
		12 Thôn Thác Đá		X	
		13 Thôn Đoàn Kết		X	
		14 Buôn Yă Wăm A	X	X	
		15 Buôn Yă Wăm B	X	X	
		16 Buôn Hmông	X	X	X
		17 Buôn Wing	X	X	
		18 Buôn A Yũn	X	X	
		19 Buôn Thái	X	X	
		20 Buôn JaRai	X	X	
		21 Buôn Lũk	X	X	X
		22 Buôn Triết	X	X	
		23 Buôn Xê Đăng	X	X	X
		24 Buôn Dao	X	X	
21	Xã Đăk Liêng	38	16	38	18
		1 Buôn Mliêng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Thôn Hòa Bình 1		X	
		3 Thôn Hòa Bình 2		X	
		4 Thôn Hòa Bình 3		X	
		5 Buôn Drễn B	X	X	X
		6 Thôn Xóm Huế		X	
		7 Thôn Ngã 3		X	
		8 Thôn Lâm Trường		X	
		9 Buôn Yang Lah 1	X	X	X
		10 Buôn Yang Lah 2	X	X	X
		11 Buôn Bàng	X	X	X
		12 Buôn Kam	X	X	X
		13 Buôn Yuk La	X	X	
		14 Buôn Tơr	X	X	X
		15 Thôn Xí Nghiệp		X	
		16 Buôn Yuk	X	X	X
		17 Buôn Drễn A	X	X	X
		18 Buôn Yuk La 3	X	X	
		19 Thôn Sơn cường		X	
		20 Thôn Đoàn kết 1		X	
		21 Thôn Đoàn Kết 2		X	
		22 Thôn Mê Linh 1		X	
		23 Thôn Mê linh 2		X	
		24 Thôn Buôn Tung 1		X	X
		25 Thôn Buôn Tung 2		X	
		26 Thôn Buôn Tung 3	X	X	X
		27 Thôn Kiến Xương		X	X
		28 Buôn Knač	X	X	X
		29 Buôn Lăc rung	X	X	X
		30 Buôn Ja Tu	X	X	X
		31 Thôn Liên Kết 1		X	
		32 Thôn Liên kết 2		X	
		33 Thôn Liên Kết 3		X	
		34 Buôn Tría	X	X	X
		35 Thôn Hưng Giang		X	X
		36 Thôn Đông Giang 1		X	
		37 Thôn Đông Giang 2		X	X
		38 Thôn Tân Giang		X	
22	Xã Ea Wer	33	25	33	17
		1 Thôn 1	X	X	X
		2 Thôn 2	X	X	X
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	X
		5 Thôn 5	X	X	
		6 Thôn 6		X	X
		7 Thôn 7	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Thôn 8	X	X	
		9 Thôn 9	X	X	
		10 Thôn 10	X	X	
		11 Thôn 11	X	X	
		12 Thôn 12	X	X	X
		13 Thôn 13	X	X	
		14 Thôn 14		X	
		15 Thôn 15		X	
		16 Thôn 16	X	X	
		17 Thôn 17		X	
		18 Thôn 18	X	X	
		19 Thôn 19		X	X
		20 Thôn 20		X	X
		21 Thôn 21	X	X	X
		22 Thôn 22		X	
		23 Thôn 23		X	X
		24 Thôn 24	X	X	X
		25 Thôn Ea Duát	X	X	
		26 Thôn Hà Bắc	X	X	X
		27 Thôn Ea Ly	X	X	
		28 Buôn Tul A	X	X	X
		29 Buôn Tul B	X	X	X
		30 Buôn Ea Pri	X	X	X
		31 Buôn Nà Xưọc	X	X	X
		32 Buôn Nưếch	X	X	X
		33 Buôn Jang Pông	X	X	X
23	Xã Ea Ly	12	12	12	9
		1 Buôn Bai	X	X	X
		2 Buôn Bưng A	X	X	X
		3 Buôn Bưng B	X	X	X
		4 Buôn Gao	X	X	X
		5 Buôn Học	X	X	X
		6 Thôn Tân An	X	X	
		7 Thôn Tân Bình	X	X	X
		8 Thôn Tân Yên	X	X	
		9 Thôn Tân Lập	X	X	
		10 Thôn Tân Sơn	X	X	X
		11 Buôn Zô	X	X	X
		12 Thôn 2/4	X	X	X
24	Xã Xuân Phước	8	1	8	1
		1 Thôn Phú Xuân A		X	
		2 Thôn Phú Xuân B		X	
		3 Thôn Phước Hoà		X	
		4 Thôn Phú Hội		X	
		5 Thôn Suối Mây	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Thôn Phước Nhuận		X	
		7 Thôn Phước Lộc		X	
		8 Thôn Thạnh Đức		X	
25	Xã Ea Kar	98	31	98	6
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Thôn Hưng Long		X	
		5 Thôn Vạn Phúc		X	
		6 Thôn 6		X	
		7 Thôn 7		X	
		8 Thôn 10		X	
		9 Thôn 8		X	
		10 Thôn 9		X	
		11 Buôn Mrông A	X	X	
		12 Buôn Mrông B	X	X	
		13 Buôn Mrông C	X	X	
		14 Buôn Ea Kố	X	X	
		15 Buôn TLung	X	X	
		16 Buôn Ea KDruôl	X	X	
		17 Thôn 1 Xuân Phú		X	
		18 Thôn 2 Xuân Phú		X	
		19 Thôn 3 Xuân Phú		X	
		20 Thôn 4 Xuân Phú		X	
		21 Thôn 7 Xuân Phú		X	
		22 Thôn Hạ Điền		X	
		23 Thôn Hàm Long	X	X	
		24 Thôn Thanh Phong	X	X	
		25 Thôn Suối Cát	X	X	X
		26 Thôn Trung Hoà	X	X	
		27 Thôn Cư An	X	X	
		28 Thôn An Cư		X	
		29 Thôn Hợp Thành	X	X	
		30 Thôn Cư Nghĩa		X	
		31 Thôn Tứ Xuân	X	X	
		32 Thôn Sơn Lộc		X	
		33 Thôn Tân Lộc		X	
		34 Thôn Đoàn Kết 2		X	
		35 Thôn Đồng Tâm		X	
		36 Thôn Tân Tiến		X	
		37 Thôn Ea Kung		X	
		38 Buôn M'hăng	X	X	
		39 Buôn M'Briu	X	X	
		40 Buôn M'Ar	X	X	X
		41 Buôn Tong Kroa	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		42 Buôn M'Oa	X	X	
		43 Thôn 1A		X	
		44 Thôn 1B		X	
		45 Thôn 2 Cư Ni		X	
		46 Thôn 3 Cư Ni		X	
		47 Thôn 4 Cư Ni		X	
		48 Thôn 5 Cư Ni	X	X	
		49 Thôn 6 Cư Ni	X	X	
		50 Thôn 7 Cư Ni		X	
		51 Thôn 8 Cư Ni		X	
		52 Thôn 9 Cư Ni		X	
		53 Thôn 10 Cư Ni		X	
		54 Thôn 12 Cư Ni		X	
		55 Thôn 22		X	
		56 Thôn 23	X	X	
		57 Thôn Quảng Cư 1A		X	
		58 Thôn Quảng Cư 1B	X	X	
		59 Thôn Quảng Cư 2	X	X	
		60 Thôn Ea sinh 1		X	
		61 Thôn Ea sinh 2		X	
		62 Buôn Ea Knốp	X	X	X
		63 Buôn Ea Păn	X	X	
		64 Buôn Ea Ga	X	X	X
		65 Thôn Đoàn Kết		X	
		66 Thôn Chư Cúc		X	
		67 Buôn Gà	X	X	
		68 Thôn Ninh Thanh 1		X	
		69 Thôn Ninh Thanh 2		X	
		70 Thôn Hợp Thành 2	X	X	
		71 Thôn 1 Ea Kmút		X	
		72 Thôn 2 Ea Kmút		X	
		73 Thôn 3 Ea Kmút		X	
		74 Thôn 4 Ea Kmút		X	
		75 Thôn 5 Ea Kmút		X	
		76 Thôn 12		X	
		77 Thôn Diên Biên 1	X	X	
		78 Thôn Diên Biên 2		X	
		79 Thôn Diên Biên 3		X	
		80 Thôn 1 Ea Đar		X	
		81 Thôn 2 Ea Đar		X	
		82 Thôn 3 Ea Đar		X	
		83 Thôn 4 Ea Đar		X	
		84 Thôn 5 Ea Đar		X	
		85 Thôn 6 Ea Đar		X	
		86 Thôn 7 Ea Đar		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		87 Thôn 8 Ea Đar		X	
		88 Thôn 9 Ea Đar		X	
		89 Thôn 10 Ea Đar		X	
		90 Thôn 11		X	
		91 Thôn 12 Ea Đar		X	
		92 Thôn 13		X	
		93 Thôn 14		X	
		94 Thôn 15		X	
		95 Thôn 16		X	
		96 Thôn Hữu Nghị		X	
		97 Buôn Surk	X	X	X
		98 Buôn Tong Sinh	X	X	
26	Xã Hòa Phú	43	9	43	0
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5		X	
		6 Thôn 6		X	
		7 Thôn 7		X	
		8 Thôn 8		X	
		9 Thôn 9	X	X	
		10 Thôn 10	X	X	
		11 Thôn 11		X	
		12 Thôn 12		X	
		13 Thôn 13		X	
		14 Buôn Tuôr	X	X	
		15 Buôn Mbrê	X	X	
		16 Thôn Phú Hòa		X	
		17 Thôn Bình Tân		X	
		18 Thôn Thành Công		X	
		19 Thôn Hòa Xuân		X	
		20 Thôn Hoà Bình		X	
		21 Buôn Buôr	X	X	
		22 Buôn Cư Dluê	X	X	
		23 Buôn Draï Hling	X	X	
		24 Thôn Bình An		X	
		25 Thôn Đồng Tâm		X	
		26 Thôn Nhất Trí		X	
		27 Thôn Quyết Tâm		X	
		28 Thôn Quyết Thắng		X	
		29 Thôn Thống Nhất		X	
		30 Thôn Tân Tiến		X	
		31 Thôn Tân Thành		X	
		32 Thôn Tự Thành		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		33 Thôn Tự An		X	
		34 Thôn Hòa Khánh		X	
		35 Thôn Đoàn Kết		X	
		36 Thôn 15		X	
		37 Thôn 16		X	
		38 Thôn 17		X	
		39 Thôn 18		X	
		40 Thôn 19		X	
		41 Thôn 20		X	
		42 Thôn 22		X	
		43 Buôn Kbu	X	X	
27	Xã Ea Na	33	17	33	1
		1 Buôn Tuôr A	X	X	
		2 Buôn Tuôr B	X	X	
		3 Thôn Đồng Tâm		X	
		4 Buôn Kuốp	X	X	
		5 Thôn Đoàn Kết		X	
		6 Buôn Kla	X	X	
		7 Thôn Dray Sáp		X	
		8 Thôn Anna		X	
		9 Thôn Hòa Tây		X	
		10 Thôn Hòa Trung		X	
		11 Buôn Mlot	X	X	
		12 Buôn Sah	X	X	
		13 Buôn Dham	X	X	
		14 Buôn Năc	X	X	
		15 Buôn Knul	X	X	
		16 Buôn Hma	X	X	
		17 Buôn Kô	X	X	
		18 Buôn Riăng	X	X	X
		19 Thôn 10/3		X	
		20 Buôn Ea Kruế	X	X	
		21 Thôn Hòa Đông		X	
		22 Thôn Quỳnh Ngọc		X	
		23 Buôn Ea Na	X	X	
		24 Thôn Ea Tung		X	
		25 Thôn Tân Lập		X	
		26 Buôn Cuah	X	X	
		27 Buôn Tơ Lơ	X	X	
		28 Buôn Draì	X	X	
		29 Thôn Quỳnh Ngọc 1		X	
		30 Thôn Tân Tiến		X	
		31 Thôn Tân Thắng		X	
		32 Thôn Quỳnh Ngọc 2		X	
		33 Thôn Thành Công		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
28	Xã Dur Kmăl	13	7	13	3
		1 Buôn Dur 1	X	X	X
		2 Buôn Kmăn	X	X	
		3 Buôn Krang	X	X	
		4 Buôn Krông	X	X	X
		5 Thôn Sơn Thọ		X	
		6 Thôn Buôn Dur 2		X	
		7 Thôn Buôn Triết	X	X	
		8 Thôn 1		X	
		9 Thôn 2		X	
		10 Thôn Ea Tun 1		X	
		11 Thôn Ea Brinh		X	
		12 Buôn K62	X	X	X
		13 Buôn Cuê	X	X	
29	Xã Đăk Phoi	19	16	19	16
		1 Buôn Dhăm 1	X	X	X
		2 Buôn Dhăm 2		X	
		3 Buôn Mih Triêk	X	X	X
		4 Buôn Kdiê 1	X	X	X
		5 Buôn Kdiê 2	X	X	X
		6 Buôn Pai Bi	X	X	X
		7 Buôn Dlei	X	X	X
		8 Buôn Đăk Sar	X	X	X
		9 Thôn Yên Thành 1		X	
		10 Thôn Yên Thành 2		X	
		11 Buôn Chiêng Kao	X	X	X
		12 Buôn Liêng Ông	X	X	X
		13 Buôn Pai Ar	X	X	X
		14 Thôn Cao Bằng	X	X	X
		15 Buôn Jiê Yuk	X	X	X
		16 Buôn Liêng Keh	X	X	X
		17 Buôn Năm	X	X	X
		18 Buôn Tlông	X	X	X
		19 Buôn Đung	X	X	X
30	Xã Đức Bình	19	8	19	1
		1 Thôn Tuy Bình		X	
		2 Thôn Đồng Phú		X	
		3 Thôn An Hòa		X	
		4 Buôn Quang Dù	X	X	
		5 Buôn Mả Vôi	X	X	
		6 Thôn Chí Thán		X	
		7 Thôn Bình Giang	X	X	
		8 Thôn Hiệp Hòa		X	
		9 Thôn Tân Lập		X	
		10 Buôn Thung	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Thôn Hà Giang		X	
		12 Thôn Phước Lộc		X	
		13 Thôn Tân Giang		X	
		14 Thôn Vĩnh Giang		X	
		15 Thôn Vĩnh Lương		X	
		16 Thôn Vạn Giang	X	X	
		17 Thôn Nam Giang	X	X	
		18 Thôn Suối Biều	X	X	
		19 Buôn Duôn Chách	X	X	X
31	Xã Pong Drang	34	5	34	1
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5		X	
		6 Thôn 6		X	
		7 Thôn 7		X	
		8 Thôn 8		X	
		9 Thôn 9		X	
		10 Thôn 10		X	
		11 Thôn 11		X	
		12 Thôn 12		X	
		13 Thôn 13		X	
		14 Thôn 14		X	
		15 Thôn 15		X	
		16 Thôn 16		X	
		17 Thôn Cư Blang	X	X	
		18 Thôn Ea Nur	X	X	
		19 Thôn Ea Tút	X	X	
		20 Thôn Tân Mai	X	X	X
		21 Thôn Ea Ngai 1		X	
		22 Thôn Ea Ngai 2		X	
		23 Thôn Ea Ngai 3		X	
		24 Thôn Ea Ngai 4		X	
		25 Thôn Ea Ngai 8		X	
		26 Thôn Ea Ngai 9		X	
		27 Thôn Tân Lập 1		X	
		28 Thôn Tân Lập 2		X	
		29 Thôn Tân Lập 3		X	
		30 Thôn Tân Lập 4		X	
		31 Thôn Tân Lập 5		X	
		32 Thôn Tân Lập 6		X	
		33 Thôn Tân Hòa		X	
		34 Thôn Tân Thịnh	X	X	
32	Xã M'Drăk	32	13	32	16

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Thôn 1		X	X
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5		X	
		6 Thôn 6		X	
		7 Thôn 7		X	
		8 Thôn 8		X	X
		9 Thôn 9		X	
		10 Thôn 10		X	
		11 Thôn 11		X	
		12 Thôn 12		X	
		13 Thôn 13		X	
		14 Thôn 14		X	X
		15 Thôn 15		X	
		16 Thôn 16		X	
		17 Thôn 17		X	
		18 Thôn 18		X	
		19 Thôn Etê		X	
		20 Buôn Tai	X	X	X
		21 Buôn Aelai	X	X	X
		22 Buôn M'Găm	X	X	X
		23 Buôn M'Suốt	X	X	X
		24 Buôn M'Lốc A	X	X	X
		25 Buôn M'Lốc B	X	X	X
		26 Buôn Bik	X	X	X
		27 Buôn Glăn	X	X	X
		28 Buôn Hoang	X	X	X
		29 Buôn M'Trung M'Um	X	X	X
		30 Buôn KCuah EaHmlai	X	X	X
		31 Buôn Nhang AeTlu	X	X	X
		32 Buôn Cư Prao	X	X	X
33	Xã Cuôr Đăng	19	12	19	0
		1 Buôn Tah	X	X	
		2 Buôn Tah B	X	X	
		3 Buôn Yông	X	X	
		4 Buôn Yông B	X	X	
		5 Buôn Gram B	X	X	
		6 Buôn Hô	X	X	
		7 Buôn Kroa A	X	X	
		8 Thôn Đoàn Kết		X	
		9 Thôn Phú Phong		X	
		10 Thôn Phú Thành		X	
		11 Thôn An Phú		X	
		12 Thôn Tân Phú		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Thôn Tân Sơn		X	
		14 Buôn Koh Neh		X	
		15 Buôn Cuôr Đăng A	X	X	
		16 Buôn Cuôr Đăng B	X	X	
		17 Buôn Aring	X	X	
		18 Buôn Kroa B	X	X	
		19 Buôn Kroa C	X	X	
34	Xã Ea Drăng	46	17	46	0
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 4		X	
		4 Thôn 5		X	
		5 Thôn 6		X	
		6 Thôn 7		X	
		7 Thôn 8		X	
		8 Thôn 9		X	
		9 Thôn 10		X	
		10 Thôn 11		X	
		11 Thôn 12		X	
		12 Thôn 13		X	
		13 Thôn 14		X	
		14 Buôn B Lếch	X	X	
		15 Buôn Lê Đá	X	X	
		16 Buôn Lê B		X	
		17 Thôn 1B		X	
		18 Thôn 2B		X	
		19 Thôn 3		X	
		20 Thôn 4B		X	
		21 Thôn 5B		X	
		22 Thôn Tri C1		X	
		23 Thôn Tri C2		X	
		24 Thôn Tri C3	X	X	
		25 Buôn Tri Gha	X	X	
		26 Buôn Tri B	X	X	
		27 Buôn Sek	X	X	
		28 Buôn Sek điệt	X	X	
		29 Buôn Drài	X	X	
		30 Buôn Drài Điệt	X	X	
		31 Buôn Choăh	X	X	
		32 Buôn Tìr	X	X	
		33 Thôn 1A		X	
		34 Thôn 2A		X	
		35 Thôn 3A		X	
		36 Thôn 5A		X	
		37 Thôn 6B		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		38 Thôn 6A		X	
		39 Thôn 7A		X	
		40 Thôn 8A		X	
		41 Buôn Tùng Xê	X	X	
		42 Buôn A Riêng	X	X	
		43 Buôn Đoàn Kết	X	X	
		44 Buôn Tùng Kuh	X	X	
		45 Buôn Tùng Thắng	X	X	
		46 Buôn Tùng Tah	X	X	
35	Xã Ea Hiao	40	21	40	13
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2a		X	
		3 Thôn 4a		X	
		4 Thôn 4b		X	
		5 Thôn 5a		X	
		6 Thôn 5b		X	
		7 Thôn 6a		X	
		8 Thôn 7a	X	X	X
		9 Thôn 7b		X	
		10 Thôn 7c	X	X	X
		11 Thôn 8a		X	
		12 Thôn 8b		X	
		13 Thôn 9a		X	
		14 Thôn 9b	X	X	
		15 Thôn 10	X	X	
		16 Thôn 11		X	
		17 Buôn Hiao 1	X	X	X
		18 Buôn Hiao 2	X	X	X
		19 Buôn Kra	X	X	X
		20 Buôn Bĩa	X	X	
		21 Buôn Krái A	X	X	X
		22 Buôn Hoai	X	X	
		23 Thôn 2b		X	
		24 Thôn 3		X	
		25 Thôn 5		X	
		26 Thôn 6b		X	
		27 Thôn 7		X	
		28 Thôn Thái		X	
		29 Thôn Ea Yú		X	
		30 Buôn Chăm	X	X	X
		31 Buôn Taly	X	X	
		32 Buôn Bung Tang	X	X	X
		33 Buôn Chứ	X	X	
		34 Buôn Kri	X	X	
		35 Buôn Krái B	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		36 Buôn M' Nút	X	X	
		37 Buôn Hwing Drăn	X	X	X
		38 Buôn Bêk	X	X	X
		39 Buôn Tang	X	X	X
		40 Buôn Chăm Hoai	X	X	X
36	Xã Suối Trai	15	14	15	15
		1 Thôn Thống Nhất	X	X	X
		2 Thôn Xây Dựng	X	X	X
		3 Thôn Hoàn Thành	X	X	X
		4 Thôn Độc Lập A	X	X	X
		5 Thôn Độc Lập B	X	X	X
		6 Thôn Độc Lập C	X	X	X
		7 Thôn Kiến Thiết	X	X	X
		8 Thôn Thanh Minh	X	X	X
		9 Thôn Phú Sơn		X	X
		10 Buôn Khăm	X	X	X
		11 Buôn Chợ	X	X	X
		12 Buôn Thu	X	X	X
		13 Buôn Lé A	X	X	X
		14 Buôn Lé B	X	X	X
		15 Buôn Học	X	X	X
37	Xã Ea Súp	33	18	32	23
		1 Thôn 5 Ea Súp		X	X
		2 Thôn 6 Ea Súp		X	X
		3 Thôn 7 Ea Súp	X	X	X
		4 Thôn 8 Ea Súp		X	
		5 Thôn 9 Ea Súp		X	
		6 Thôn Đoàn Kết		X	
		7 Thôn Thắng Lợi		X	
		8 Thôn Thành Công		X	
		9 Thôn Hòa Bình		X	
		10 Buôn A1	X	X	X
		11 Buôn A2	X	X	X
		12 Buôn B1	X	X	X
		13 Buôn B2	X	X	X
		14 Buôn C	X	X	X
		15 Thôn 1 Cư M' Lan		X	
		16 Thôn 2 Cư M' Lan		X	
		17 Thôn 3 Cư M' Lan		X	
		18 Thôn 4 Cư M' Lan		X	
		19 Thôn 5 Cư M' Lan		X	X
		20 Thôn 6 Cư M' Lan		X	X
		21 Thôn 7 Cư M' Lan	X	X	X
		22 Thôn Bình Lợi	X	X	X
		23 Thôn 8 Ea Lê	X		X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Thôn 10 Ea Lê	X	X	X
		25 Thôn 11 Ea Lê	X	X	X
		26 Thôn 12 Ea Lê	X	X	X
		27 Thôn 13 Ea Lê	X	X	X
		28 Thôn 14 Ea Lê	X	X	X
		29 Thôn 15 Ea Lê	X	X	X
		30 Thôn 16 Ea Lê		X	X
		31 Thôn 17 Ea Lê	X	X	X
		32 Thôn 18 Ea Lê	X	X	X
		33 Thôn 19 Ea Lê	X	X	X
38	Xã Ea Nuôl	46	29	46	25
		1 Thôn Hòa Nam 1		X	
		2 Thôn Hòa Nam 2	X	X	
		3 Thôn Hòa An		X	
		4 Thôn Hòa Phú		X	
		5 Buôn Niêng 1	X	X	X
		6 Buôn Niêng 2	X	X	X
		7 Buôn Niêng 3	X	X	X
		8 Buôn Ko Đung A	X	X	X
		9 Buôn Ko Đung B	X	X	X
		10 Buôn Ea Mđhar 1A	X	X	X
		11 Buôn Ea Mđhar 1B	X	X	X
		12 Thôn An Phú	X	X	X
		13 Thôn Tân Phú	X	X	X
		14 Thôn Hòa Thanh	X	X	X
		15 Buôn Knia 1	X	X	X
		16 Buôn Knia 2	X	X	X
		17 Buôn Knia 3	X	X	X
		18 Buôn Knia 4	X	X	X
		19 Thôn 5 Ea Bar		X	
		20 Thôn 6 Ea Bar		X	
		21 Thôn 7 Ea Bar		X	
		22 Thôn 8 Ea Bar		X	
		23 Thôn 9		X	
		24 Thôn 10	X	X	
		25 Thôn 11 Ea Bar	X	X	X
		26 Thôn 15		X	X
		27 Thôn 16	X	X	X
		28 Thôn 16A	X	X	X
		29 Thôn 17A	X	X	
		30 Thôn 17B	X	X	X
		31 Thôn 18		X	
		32 Thôn 18A		X	
		33 Thôn 18B		X	
		34 Thôn 1	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		35 Thôn 2		X	
		36 Thôn 3		X	
		37 Thôn 4		X	
		38 Thôn 5 Cuôr Knia		X	
		39 Thôn 6 Cuôr Knia		X	
		40 Thôn 7 Cuôr Knia	X	X	X
		41 Thôn 8 Cuôr Knia	X	X	
		42 Thôn Ea Kning	X	X	X
		43 Thôn Sinh Mây	X	X	X
		44 Thôn 11 Cuôr Knia	X	X	X
		45 Thôn 12	X	X	X
		46 Thôn 13	X	X	X
39	Xã Krông Búk	39	15	39	8
		1 Buôn Ea Nho	X	X	X
		2 Thôn Kty 1		X	
		3 Thôn Kty 2		X	
		4 Thôn Kty		X	
		5 Thôn Kty 5		X	
		6 Thôn Nam Anh		X	
		7 Thôn Nam Tân		X	
		8 Thôn Nam Thái		X	
		9 Thôn Trung Lộc		X	
		10 Thôn Quảng Hà		X	
		11 Thôn An Bình		X	
		12 Thôn Hoà Lộc		X	
		13 Thôn Thống Nhất		X	
		14 Thôn Bình Minh		X	
		15 Thôn Kim Phú		X	
		16 Thôn Hợp Thành		X	
		17 Thôn Liên Hoá		X	
		18 Thôn Tân Lập		X	
		19 Buôn Ea Yin	X	X	X
		20 Thôn Ea Nguôi		X	
		21 Thôn Ea Plai		X	
		22 Buôn Mùi 1	X	X	X
		23 Buôn Mùi 2	X	X	X
		24 Buôn Mùi 3	X	X	
		25 Buôn Đrao	X	X	
		26 Buôn Ktong Drun	X	X	
		27 Buôn Dhiă 1	X	X	
		28 Buôn Dhiá 2	X	X	
		29 Buôn Kô	X	X	X
		30 Buôn Drăh 1	X	X	X
		31 Buôn Drăh 2	X	X	
		32 Thôn Ea Kung		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		33 Thôn Ea Kroa		X	
		34 Buôn Kdrô 1	X	X	
		35 Buôn Kdrô 2	X	X	X
		36 Thôn 6		X	
		37 Thôn Ea Krôm		X	
		38 Buôn Kmu	X	X	X
		39 Thôn Ea Siêk		X	
40	Xã Tuy An Tây	16	0	16	0
		1 Thôn Xuân Trung		X	
		2 Thôn Xuân Thành		X	
		3 Thôn Xuân Yên		X	
		4 Thôn Xuân Hòa		X	
		5 Thôn Xuân Lộc		X	
		6 Thôn Xuân Bình		X	
		7 Thôn Vĩnh Xuân		X	
		8 Thôn Thái Long		X	
		9 Thôn Tư Thạnh		X	
		10 Thôn Quang Thuận		X	
		11 Thôn Phong Lãnh		X	
		12 Thôn Phong Thái		X	
		13 Thôn Định Phong		X	
		14 Thôn Thế Hiên		X	
		15 Thôn Trung Lương 1		X	
		16 Thôn Trung Lương 2		X	
41	Xã Krông Nô	13	13	13	13
		1 Buôn Ba Yang	X	X	X
		2 Buôn Gung Dang	X	X	X
		3 Buôn Plôm	X	X	X
		4 Buôn Lách Dong	X	X	X
		5 Buôn Đăk Tro	X	X	X
		6 Buôn Phi Dih Ja B	X	X	X
		7 Buôn Phi Dih Ja A	X	X	X
		8 Buôn Đăk Rmurt	X	X	X
		9 Buôn Rơ Cai B	X	X	X
		10 Buôn Rơ Cai A	X	X	X
		11 Buôn Yông Hắt	X	X	X
		12 Buôn Trang Yôk	X	X	X
		13 Buôn Liêng Krăk	X	X	X
42	Xã Xuân Lãnh	13	6	13	13
		1 Thôn 1	X	X	X
		2 Thôn 2		X	X
		3 Thôn 3		X	X
		4 Thôn 4		X	X
		5 Thôn 5	X	X	X
		6 Thôn Lãnh Vân		X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Thôn Lãnh Trường		X	X
		8 Thôn Lãnh Cao		X	X
		9 Thôn Lãnh Tú		X	X
		10 Thôn Hà Rai	X	X	X
		11 Thôn Xí Thoại	X	X	X
		12 Thôn Soi Nga	X	X	X
		13 Thôn Da Dù	X	X	X
43	Xã Ea Ktur	46	14	46	0
		1 Thôn 1A		X	
		2 Thôn 2A		X	
		3 Thôn 3A		X	
		4 Thôn 4A		X	
		5 Thôn 5A		X	
		6 Thôn 6A		X	
		7 Thôn 7A		X	
		8 Thôn 8A		X	
		9 Thôn 9		X	
		10 Thôn 10A		X	
		11 Thôn 11A		X	
		12 Thôn 13A		X	
		13 Thôn 85		X	
		14 Thôn 86		X	
		15 Buôn Êbung	X	X	
		16 Buôn Knir	X	X	
		17 Buôn Êga	X	X	
		18 Buôn Ea Tiêu	X	X	
		19 Buôn Hluk	X	X	
		20 Buôn Kram	X	X	
		21 Buôn Ciết	X	X	
		22 Thôn 1		X	
		23 Thôn 2		X	
		24 Thôn 3		X	
		25 Thôn 4		X	
		26 Thôn 5		X	
		27 Thôn 6		X	
		28 Thôn 7		X	
		29 Thôn 8		X	
		30 Thôn 10		X	
		31 Thôn 11		X	
		32 Thôn 12		X	
		33 Thôn 13		X	
		34 Thôn 18		X	
		35 Buôn Jung A	X	X	
		36 Buôn Jung B	X	X	
		37 Buôn Kniết	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		38 Buôn Pu Huê	X	X	
		39 Buôn Eaktur	X	X	
		40 Buôn Plei Năm	X	X	
		41 Thôn 1B		X	
		42 Thôn 3B		X	
		43 Thôn 5B		X	
		44 Thôn 8B		X	
		45 Thôn 9A		X	
		46 Buôn Ea Mta A	X	X	
44	Xã Sông Hình	33	20	33	12
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5		X	
		6 Thôn 6		X	
		7 Thôn Ngô Quyền		X	
		8 Thôn 7		X	
		9 Thôn 8		X	
		10 Thôn 9	X	X	
		11 Thôn 10	X	X	
		12 Buôn Thô	X	X	
		13 Buôn Hai Riêng	X	X	
		14 Buôn Lê Diêm	X	X	X
		15 Buôn La Bách	X	X	
		16 Thôn Hà Roi	X	X	
		17 Thôn Ea Ngao	X	X	
		18 Thôn Bình Yên		X	
		19 Thôn Hòa Sơn		X	
		20 Buôn Kít	X	X	X
		21 Thôn Chử Sai		X	
		22 Buôn Ly	X	X	X
		23 Buôn Bâu	X	X	X
		24 Buôn Thịnh	X	X	X
		25 Buôn Thu	X	X	X
		26 Thôn Kinh Tế 2	X	X	X
		27 Buôn Đức Mùi	X	X	X
		28 Thôn Vĩnh Sơn		X	
		29 Buôn Dành	X	X	
		30 Buôn Krông	X	X	X
		31 Buôn 2 Klóc	X	X	X
		32 Buôn Ma Sung	X	X	X
		33 Buôn Nhum	X	X	X
45	Xã Ea M'Droh	30	18	30	0
		1 Thôn Thạch Sơn	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Thôn Đoàn Kết		X	
		3 Thôn Hợp Thành	X	X	
		4 Thôn Đồng Giao	X	X	
		5 Thôn Đại Thành	X	X	
		6 Thôn Hợp Hòa	X	X	
		7 Thôn Đồng Tâm	X	X	
		8 Buôn Cuôr	X	X	
		9 Buôn EaMdroh	X	X	
		10 Buôn Dung	X	X	
		11 Thôn 1A		X	
		12 Thôn 1B		X	
		13 Thôn 2A		X	
		14 Thôn 2B		X	
		15 Thôn 3		X	
		16 Thôn Bình Hòa	X	X	
		17 Thôn 6	X	X	
		18 Thôn 8	X	X	
		19 Thôn Hiệp Bình		X	
		20 Thôn Hiệp Thắng		X	
		21 Thôn Hiệp Thịnh		X	
		22 Thôn Hiệp Hưng		X	
		23 Thôn Hiệp Thành	X	X	
		24 Thôn Hiệp Tiến		X	
		25 Thôn Hiệp Hòa	X	X	
		26 Thôn Hiệp Đoàn	X	X	
		27 Thôn Hiệp Kết	X	X	
		28 Thôn Hiệp Lợi	X	X	
		29 Thôn Hiệp Đạt	X	X	
		30 Thôn Hiệp Nhất		X	
46	Xã Đồng Xuân	20	1	20	7
		1 Thôn Long Bình		X	
		2 Thôn Long Thắng		X	
		3 Thôn Long An		X	X
		4 Thôn Long Hà		X	
		5 Thôn Long Châu		X	
		6 Thôn Kỳ Du	X	X	X
		7 Thôn Phước Huệ		X	
		8 Thôn Triêm Đức		X	
		9 Thôn Phú Sơn		X	
		10 Thôn Tân Phước		X	
		11 Thôn Tân Thọ		X	
		12 Thôn Tân Bình		X	
		13 Thôn Long Thạch		X	X
		14 Thôn Long Hoà		X	X
		15 Thôn Long Mỹ		X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		16 Thôn Tân Vinh		X	
		17 Thôn Tân An		X	X
		18 Thôn Tân Hoà		X	
		19 Thôn Tân Phú		X	
		20 Thôn Tân Long		X	X
47	Xã Ea Ô	30	21	30	15
		1 Thôn 1A	X	X	
		2 Thôn 1B	X	X	
		3 Thôn 2A		X	
		4 Thôn 2B	X	X	X
		5 Thôn 2C	X	X	
		6 Thôn 3A	X	X	X
		7 Thôn 3B		X	
		8 Thôn 4		X	
		9 Thôn 5		X	
		10 Thôn 6A	X	X	
		11 Thôn 6B	X	X	
		12 Thôn 7A	X	X	X
		13 Thôn 7B	X	X	
		14 Thôn 8		X	
		15 Thôn 9	X	X	X
		16 Thôn 10		X	
		17 Thôn 11		X	
		18 Thôn 12		X	
		19 Thôn 14		X	
		20 Thôn 1	X	X	X
		21 Thôn 2	X	X	X
		22 Thôn 3	X	X	X
		23 Thôn 4 Cư Elang	X	X	X
		24 Thôn 6B Cư Elang	X	X	X
		25 Thôn 6C	X	X	X
		26 Thôn 6D	X	X	X
		27 Thôn 6E	X	X	X
		28 Buôn Ea Rót	X	X	X
		29 Buôn Vân Kiều	X	X	X
		30 Thôn Yang San	X	X	X
48	Xã Buôn Đôn	8	8	8	8
		1 Buôn Đrang Phốc	X	X	X
		2 Buôn Ea Mar	X	X	X
		3 Buôn Đôn	X	X	X
		4 Buôn Ea Rông	X	X	X
		5 Buôn Trí	X	X	X
		6 Buôn Ea Rông B	X	X	X
		7 Thôn Thống nhất	X	X	X
		8 Buôn Jang lành	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
49	Xã Phú Hòa 1	1	1	0	0
		1 Buôn Hố Hầm	X		
50	Xã Ea Păl	21	13	21	13
		1 Thôn 1		X	X
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 4	X	X	
		4 Thôn 5	X	X	
		5 Thôn 6B	X	X	X
		6 Thôn 6C	X	X	X
		7 Thôn 7 Ea Păl		X	
		8 Thôn 8		X	
		9 Thôn 9	X	X	X
		10 Thôn 12		X	
		11 Thôn 13		X	X
		12 Thôn 14		X	
		13 Buôn M'Um	X	X	X
		14 Thôn 11	X	X	X
		15 Thôn 10	X	X	X
		16 Thôn 15	X	X	X
		17 Thôn 16	X	X	X
		18 Thôn 3	X	X	
		19 Thôn 7 Cư Prông		X	X
		20 Thôn 6A	X	X	X
		21 Thôn Hạ Long	X	X	X
51	Xã Cư Yang	27	20	27	14
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3	X	X	X
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5	X	X	
		6 Thôn 6		X	
		7 Thôn 7	X	X	
		8 Thôn 8	X	X	X
		9 Thôn 9		X	X
		10 Thôn 10	X	X	X
		11 Thôn 11	X	X	X
		12 Thôn 12	X	X	
		13 Thôn 13	X	X	X
		14 Thôn 14	X	X	X
		15 Thôn 16	X	X	
		16 Thôn 17	X	X	X
		17 Thôn 18		X	X
		18 Thôn 19		X	
		19 Thôn 20		X	
		20 Thôn 21	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Thôn 22	X	X	X
		22 Thôn 23	X	X	
		23 Buôn Trung	X	X	X
		24 Thôn Ea Bót	X	X	X
		25 Buôn Ea Bô	X	X	X
		26 Buôn Ea Gal	X	X	X
		27 Thôn Tân Thành	X	X	
52	Xã Ea Knốp	45	18	45	17
		1 Thôn Ea Sô 1	X	X	X
		2 Thôn Ea Sô 2	X	X	X
		3 Thôn Ea Sô 4	X	X	X
		4 Thôn Ea Sô 5	X	X	X
		5 Buôn CuaNaSăn	X	X	X
		6 Buôn Ea Brah	X	X	X
		7 Buôn Ea Puk	X	X	X
		8 Thôn Ea Sar 1	X	X	X
		9 Thôn Ea Sar 2	X	X	X
		10 Thôn Ea Sar 3	X	X	
		11 Thôn Ea Sar 4	X	X	
		12 Thôn Ea Sar 5	X	X	X
		13 Thôn 6	X	X	X
		14 Thôn Ea Sar 8		X	
		15 Thôn Ea Sar 9		X	
		16 Thôn 10		X	X
		17 Thôn Thanh Sơn	X	X	X
		18 Thôn Thanh Bình	X	X	X
		19 Buôn Ea Sar	X	X	X
		20 Buôn Xê Đăng	X	X	X
		21 Thôn An Bình		X	
		22 Thôn Quyết Thắng 1		X	
		23 Thôn Quyết Thắng 2		X	
		24 Thôn Đoàn Kết 1	X	X	
		25 Thôn Đoàn Kết 2		X	
		26 Thôn Trung Tâm		X	
		27 Thôn Trung Hòa		X	
		28 Thôn Trung An		X	
		29 Thôn Quyết Tâm		X	
		30 Thôn Đông Tâm		X	
		31 Thôn Quyết Tiến 1		X	
		32 Thôn Quyết Tiến 2		X	
		33 Thôn Tiến Đông		X	X
		34 Thôn 1		X	
		35 Thôn 2		X	
		36 Thôn 3		X	
		37 Thôn 4		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		38 Thôn 5		X	
		39 Thôn 6A		X	
		40 Thôn 6B		X	
		41 Thôn 7		X	
		42 Thôn 8		X	
		43 Thôn 9		X	
		44 Thôn 12		X	
		45 Thôn 14		X	
53	Xã Vụ Bản	19	10	19	6
		1 Thôn 1	X	X	X
		2 Thôn 5		X	
		3 Thôn 6		X	
		4 Thôn 7		X	
		5 Thôn 9	X	X	
		6 Thôn 10		X	X
		7 Thôn 12	X	X	X
		8 Thôn 13		X	
		9 Thôn Đoàn Kết		X	
		10 Buôn Cư Kniêl	X	X	
		11 Buôn Ea Nông	X	X	X
		12 Buôn Krũe	X	X	X
		13 Thôn Cao Vĩnh	X	X	X
		14 Thôn Phú Quý	X	X	
		15 Thôn Phước Quý		X	
		16 Thôn Tân Quý		X	
		17 Thôn Thăng Quý		X	
		18 Thôn Thanh Vân	X	X	
		19 Thôn Thanh Thủy	X	X	
54	Xã Liên Sơn Lắc	31	23	31	23
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn Hoà Thắng		X	
		6 Thôn Hợp Thành		X	
		7 Thôn Đoàn Kết		X	
		8 Buôn Lê	X	X	X
		9 Buôn Jun	X	X	X
		10 Buôn Dong Kriêng	X	X	X
		11 Buôn Drung	X	X	X
		12 Buôn Cuôr	X	X	X
		13 Buôn Cuôr Tak	X	X	X
		14 Buôn Yôk Đuôn	X	X	X
		15 Buôn Dong Băk	X	X	X
		16 Buôn Biăp	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Buôn Dong Yang	X	X	X
		18 Buôn Năm Pă	X	X	X
		19 Buôn Dong Guôl	X	X	X
		20 Buôn Bhôk	X	X	X
		21 Thôn Sân bay		X	
		22 Buôn Mă	X	X	X
		23 Buôn Dar Ju	X	X	X
		24 Buôn Ja	X	X	X
		25 Buôn Hang Ja	X	X	X
		26 Buôn Yang Kring	X	X	X
		27 Buôn Thái	X	X	X
		28 Buôn Diêu	X	X	X
		29 Buôn Sruông	X	X	X
		30 Buôn Yon	X	X	X
		31 Buôn Krai	X	X	X
55	Xã Tây Sơn	20	20	20	20
		1 Thôn Tân Hội	X	X	X
		2 Thôn Tân Thành	X	X	X
		3 Thôn Tân Thuận	X	X	X
		4 Thôn Tân Lương	X	X	X
		5 Thôn Tổng Bình	X	X	X
		6 Thôn Tân Hợp	X	X	X
		7 Thôn Tân Hiệp	X	X	X
		8 Thôn Suối Đá	X	X	X
		9 Thôn Tân Hải	X	X	X
		10 Thôn Ma Y	X	X	X
		11 Thôn Ma Giấy	X	X	X
		12 Thôn Đá Bàn	X	X	X
		13 Thôn Gia Trụ	X	X	X
		14 Thôn Ma Đào	X	X	X
		15 Thôn Ma Lúa	X	X	X
		16 Thôn Ma Lung	X	X	X
		17 Thôn Ma Đĩa	X	X	X
		18 Thôn Ma Thìn	X	X	X
		19 Thôn Ma Lăng	X	X	X
		20 Thôn Ma Nhe	X	X	X
56	Xã Ea Kly	48	17	48	0
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 3		X	
		3 Thôn 5		X	
		4 Thôn 6		X	
		5 Thôn 7		X	
		6 Thôn 9		X	
		7 Thôn 11	X	X	
		8 Thôn 13	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		9 Thôn 14		X	
		10 Thôn 17		X	
		11 Thôn 1a		X	
		12 Thôn 2a		X	
		13 Thôn 3a		X	
		14 Thôn 4a		X	
		15 Thôn 5a		X	
		16 Thôn 6a		X	
		17 Thôn 7a		X	
		18 Thôn 8a		X	
		19 Thôn 9a		X	
		20 Thôn 10a		X	
		21 Thôn 12a		X	
		22 Thôn 13a		X	
		23 Buôn Krai B	X	X	
		24 Buôn Krông Pắc	X	X	
		25 Thôn 4		X	
		26 Thôn 5B	X	X	
		27 Thôn 6B		X	
		28 Thôn 7B		X	
		29 Thôn 8		X	
		30 Thôn 9B		X	
		31 Thôn 10		X	
		32 Thôn 12	X	X	
		33 Thôn 14B	X	X	
		34 Thôn 15	X	X	
		35 Thôn 16		X	
		36 Thôn 17B		X	
		37 Thôn 18	X	X	
		38 Thôn 19	X	X	
		39 Thôn 20	X	X	
		40 Thôn Chợ		X	
		41 Thôn Ea Kung	X	X	
		42 Thôn Đồi Đá		X	
		43 Thôn Bình Minh		X	
		44 Buôn Krông Búk	X	X	
		45 Buôn Krăi A	X	X	
		46 Buôn Kla	X	X	
		47 Buôn Ea Oh	X	X	
		48 Buôn Mbê	X	X	
57	Xã Ea Knuéc	46	19	46	0
		1 Thôn Cao Bằng	X	X	
		2 Buôn Kang	X	X	
		3 Buôn Briêng B	X	X	
		4 Buôn Briêng A	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Buôn Kréh A	X	X	
		6 Buôn Kréh B	X	X	
		7 Buôn Nhái	X	X	
		8 Buôn Pu	X	X	
		9 Thôn 2		X	
		10 Thôn Tân Hòa 1		X	
		11 Thôn Tân Hòa 2		X	
		12 Thôn Tân Hưng		X	
		13 Thôn Tân Bình		X	
		14 Thôn Tân Sơn		X	
		15 Thôn Tân Đức		X	
		16 Buôn Đrao	X	X	
		17 Buôn Yế	X	X	
		18 Buôn Kuaih	X	X	
		19 Buôn Pôk	X	X	
		20 Thôn Tân Quảng		X	
		21 Thôn Tân Thành		X	
		22 Thôn Tân Mỹ		X	
		23 Thôn Tân Trung		X	
		24 Buôn EaĐun	X	X	
		25 Thôn Tân Đông		X	
		26 Thôn Tân Bắc		X	
		27 Thôn Thanh Xuân	X	X	
		28 Thôn Thanh Bình	X	X	
		29 Thôn Hòa Bắc		X	
		30 Thôn 19/5		X	
		31 Thôn Hòa Thắng		X	
		32 Thôn Toàn Thắng		X	
		33 Thôn 15		X	
		34 Thôn Toàn Thắng 2		X	
		35 Thôn Hòa An		X	
		36 Thôn Liên Cơ	X	X	
		37 Thôn Hòa Nam		X	
		38 Thôn Quyết Thắng		X	
		39 Thôn Nam Thắng		X	
		40 Buôn Ta Ra	X	X	
		41 Buôn Puôr	X	X	
		42 Buôn EaKmat	X	X	
		43 Thôn 17		X	
		44 Thôn 16		X	
		45 Thôn Tân Lập		X	
		46 Thôn Hòa Thành		X	
58	Xã Ea Phê	53	26	53	0
		1 Buôn Jắt A	X	X	
		2 Buôn Jắt B	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		3 Buôn Roang Đông	X	X	
		4 Buôn Mờ Ó	X	X	
		5 Buôn Ra Lu	X	X	
		6 Buôn Tà Rầu	X	X	
		7 Buôn Tà Đốq	X	X	
		8 Buôn Tà Cong	X	X	
		9 Thôn Đức Tân		X	
		10 Thôn Quảng Tân		X	
		11 Thôn Nghĩa Tân		X	
		12 Thôn Phước Hoà 1	X	X	
		13 Thôn Phước Hoà 2	X	X	
		14 Thôn Phước Hoà 3	X	X	
		15 Thôn Tân Hoà		X	
		16 Thôn Thăng Lập		X	
		17 Thôn Phước Lập		X	
		18 Thôn Phước Tân 1		X	
		19 Thôn Phước Tân 2		X	
		20 Thôn Phước Tân 3		X	
		21 Thôn Tân Lập 1		X	
		22 Thôn Tân Lập 2		X	
		23 Thôn Tân Lập 3		X	
		24 Thôn Nghĩa Lập	X	X	
		25 Thôn Phước Lộc 1		X	
		26 Thôn Phước Lộc 2		X	
		27 Thôn Phước Lộc 3		X	
		28 Thôn Phước Lộc 4		X	
		29 Thôn Phước Lộc 5		X	
		30 Thôn Phước Trạch 1		X	
		31 Thôn Phước Trạch 2		X	
		32 Thôn 4		X	
		33 Thôn 4 A		X	
		34 Thôn 4 B		X	
		35 Thôn Phước Thọ 1		X	
		36 Thôn Phước Thọ 2		X	
		37 Thôn Phước Thọ 3		X	
		38 Thôn Phước Thọ 4		X	
		39 Thôn Phước Thọ 5	X	X	
		40 Thôn 5		X	
		41 Thôn 6A	X	X	
		42 Thôn 6B	X	X	
		43 Thôn 6C	X	X	
		44 Thôn 6D	X	X	
		45 Thôn 7A	X	X	
		46 Thôn 7B	X	X	
		47 Thôn 7C	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		48 Thôn 7D	X	X	
		49 Thôn 8	X	X	
		50 Buôn Phê	X	X	
		51 Buôn Puăn A	X	X	
		52 Buôn Puăn B	X	X	
		53 Buôn Ea Su	X	X	
59	Phường Buôn Hồ	46	6	46	0
		1 TDP An Lạc 1		X	
		2 TDP An Lạc 2		X	
		3 TDP An Lạc 3		X	
		4 TDP An Lạc 4		X	
		5 TDP An Lạc 5		X	
		6 TDP An Lạc 6		X	
		7 Buôn Tring 1	X	X	
		8 Buôn Tring 2	X	X	
		9 Buôn Tring 3	X	X	
		10 TDP An Bình 1		X	
		11 TDP An Bình 2		X	
		12 TDP An Bình 3		X	
		13 TDP An Bình 4		X	
		14 TDP An Bình 5		X	
		15 TDP An Bình 6		X	
		16 TDP An Bình 7		X	
		17 TDP An Bình 8		X	
		18 TDP Đoàn kết 1		X	
		19 TDP Đoàn kết 2		X	
		20 TDP Đoàn kết 3		X	
		21 TDP Đoàn kết 4		X	
		22 TDP Thiện An 1		X	
		23 TDP Thiện An 2		X	
		24 TDP Thiện An 3		X	
		25 TDP Thiện An 4		X	
		26 TDP Thiện An 5		X	
		27 TDP Thiện An 6		X	
		28 TDP Thiện An 7		X	
		29 TDP Đồng Tiến		X	
		30 TDP Đạt Hiếu 1		X	
		31 TDP Đạt Hiếu 2		X	
		32 TDP Đạt Hiếu 3		X	
		33 TDP Đạt Hiếu 4		X	
		34 TDP Đạt Hiếu 5		X	
		35 TDP Đạt Hiếu 6		X	
		36 Buôn Kli A	X	X	
		37 TDP Tân Hà 1		X	
		38 TDP Tân Hà 2		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		39 TDP Tân Hà 3		X	
		40 TDP Tân Hà 4		X	
		41 TDP Hợp Thành 1		X	
		42 TDP Hợp Thành 2		X	
		43 TDP Hợp Thành 3		X	
		44 TDP Hợp Thành 4		X	
		45 Buôn Dlung 1A	X	X	
		46 Buôn Dlung 1B	X	X	
60	Xã Ea Tul	35	21	35	0
		1 Buôn Hra A	X	X	
		2 Buôn Hra B	X	X	
		3 Buôn Knia	X	X	
		4 Buôn Phong	X	X	
		5 Buôn Por	X	X	
		6 Buôn Sah A	X	X	
		7 Buôn Sah B	X	X	
		8 Buôn Triă	X	X	
		9 Buôn Tu	X	X	
		10 Buôn Yao	X	X	
		11 Thôn Thạch Hà		X	
		12 Thôn 1		X	
		13 Thôn 2		X	
		14 Thôn 3		X	
		15 Thôn 5		X	
		16 Thôn 8		X	
		17 Thôn Thống Nhất		X	
		18 Thôn Tân Thành		X	
		19 Thôn Đăk Hà Tây		X	
		20 Thôn Đăk Hà Đông		X	
		21 Buôn Brah	X	X	
		22 Buôn Phong	X	X	
		23 Buôn Đrao	X	X	
		24 Buôn Đrao B	X	X	
		25 Buôn Hđing	X	X	
		26 Thôn 1		X	
		27 Thôn 2		X	
		28 Thôn 3		X	
		29 Thôn 4		X	
		30 Buôn Mlăng	X	X	
		31 Buôn Draí Sí	X	X	
		32 Buôn Tong Liă	X	X	
		33 Buôn Ea Kiêng	X	X	
		34 Buôn Kđoh	X	X	
		35 Buôn Ea Tar	X	X	
61	Phường Thành Nhất	24	2	24	0

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Tổ dân phố 1A		X	
		2 Tổ dân phố 2A		X	
		3 Tổ dân phố 3A		X	
		4 Tổ dân phố 4A		X	
		5 Tổ dân phố 5A		X	
		6 Tổ dân phố 6A		X	
		7 Tổ dân phố 7A		X	
		8 Tổ dân phố 8		X	
		9 Tổ dân phố 9		X	
		10 Tổ dân phố 10		X	
		11 Tổ dân phố 11		X	
		12 Tổ dân phố 12		X	
		13 Tổ dân phố 13		X	
		14 Tổ dân phố 14		X	
		15 Tổ dân phố 15		X	
		16 Buôn Erang	X	X	
		17 Tổ dân phố 1		X	
		18 Tổ dân phố 2		X	
		19 Tổ dân phố 3		X	
		20 Tổ dân phố 4		X	
		21 Tổ dân phố 5		X	
		22 Tổ dân phố 6		X	
		23 Tổ dân phố 7		X	
		24 Buôn Ky	X	X	
62	Xã Yang Mao	19	16	19	18
		1 Buôn Cư Drăm	X	X	X
		2 Buôn Chàm A	X	X	X
		3 Buôn Chàm B	X	X	X
		4 Buôn Tong Rang A	X	X	X
		5 Thôn 1		X	
		6 Thôn 2		X	X
		7 Buôn Tong Rang B	X	X	X
		8 Thôn Yang Hăn	X	X	X
		9 Thôn Ea Hăn	X	X	X
		10 Thôn Ea Luêh	X	X	X
		11 Thôn Nao Huh	X	X	X
		12 Thôn Cư Dhiăt	X	X	X
		13 Buôn Tul	X	X	X
		14 Buôn M nang Tar	X	X	X
		15 Buôn Chố Kuanh	X	X	X
		16 Buôn Kiêu	X	X	X
		17 Buôn Hàng Năm	X	X	X
		18 Buôn Mghí	X	X	X
		19 Thôn Nhân Giang		X	X
63	Xã Dray Bhang	24	11	24	4

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Thôn 2		X	
		2 Thôn 4		X	
		3 Thôn 6		X	
		4 Thôn 7		X	
		5 Buôn Ea Mta	X	X	
		6 Buôn Ea Bhók	X	X	X
		7 Buôn Kô Êmông	X	X	
		8 Buôn Kô Êmông A	X	X	
		9 Buôn Ea Khít	X	X	
		10 Buôn Ea Khít A	X	X	
		11 Buôn Ea Kmar	X	X	
		12 Thôn Nam Hòa		X	
		13 Thôn Kim Châu		X	
		14 Thôn Lô 13		X	
		15 Buôn Hra Ea Tlá	X	X	X
		16 Buôn Hra Ea Hning	X	X	X
		17 Thôn Kim Phát		X	
		18 Thôn Đông Sơn		X	
		19 Thôn Mới		X	
		20 Thôn Giang Sơn		X	
		21 Thôn Hiệp Tân		X	
		22 Thôn Thành Công		X	
		23 Buôn Kpung	X	X	
		24 Buôn Cư Knao	X	X	X
64	Xã Tuy An Nam	5	0	5	0
		1 Thôn Phú Mỹ		X	
		2 Thôn Phú Cần		X	
		3 Thôn Quảng Đức		X	
		4 Thôn Kim Sơn		X	
		5 Thôn Lam Sơn		X	
65	Xã Krông Năng	40	15	40	15
		1 Buôn Mngoan	X	X	X
		2 Buôn Alê	X	X	X
		3 Buôn Mrum	X	X	X
		4 Buôn Trang	X	X	X
		5 Buôn Năng	X	X	X
		6 Buôn Hô	X	X	X
		7 Buôn Đê	X	X	X
		8 Buôn Wik	X	X	X
		9 Buôn Giêr	X	X	X
		10 Thôn Hòa Bình		X	
		11 Thôn Quảng An		X	X
		12 Thôn Hà Quảng	X	X	X
		13 Thôn Trung Hô		X	
		14 Thôn Hô Tiếng		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Thôn 1		X	
		16 Thôn 2		X	
		17 Thôn 3		X	
		18 Thôn 4		X	
		19 Thôn 5		X	
		20 Thôn Bình Minh		X	X
		21 Thôn 7		X	
		22 Thôn 8		X	
		23 Buôn Wiao A	X	X	X
		24 Buôn Wiao B	X	X	X
		25 Buôn Ur	X	X	X
		26 Thôn Lộc An		X	
		27 Thôn Lộc Bằng	X	X	
		28 Thôn Lộc Thành		X	
		29 Thôn Lộc Dũng		X	
		30 Thôn Lộc Phú		X	
		31 Thôn Lộc Phước		X	
		32 Thôn Lộc Tài		X	
		33 Thôn Lộc Tân		X	
		34 Thôn Lộc Thái	X	X	
		35 Thôn Lộc Thạnh		X	
		36 Thôn Lộc Thiện		X	
		37 Thôn Lộc Thịnh		X	
		38 Thôn Lộc Thuận		X	
		39 Thôn Lộc Tiến		X	
		40 Thôn Lộc Yên		X	
66	Xã Sơn Thành	1	1	0	0
		1 Thôn Lạc Đạo	X		
67	Xã Tam Giang	34	22	34	22
		1 Thôn Tam Bình	X	X	X
		2 Thôn Tam Thuận	X	X	X
		3 Thôn Tam Hà		X	X
		4 Thôn Tam Khánh	X	X	X
		5 Thôn Cư KLông	X	X	X
		6 Thôn Tam Hợp	X	X	X
		7 Thôn Ea Bơ	X	X	X
		8 Thôn Ea Ngah		X	X
		9 Thôn Giang Phú		X	X
		10 Thôn Giang Bình		X	X
		11 Thôn Giang Phong		X	X
		12 Thôn Giang Hòa		X	X
		13 Thôn Giang Mỹ		X	
		14 Thôn Giang Thịnh		X	
		15 Thôn Giang Hưng		X	
		16 Thôn Phước Lộc		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Thôn Trung Nghĩa		X	
		18 Thôn Giang Thọ		X	X
		19 Thôn Tam Đông	X	X	X
		20 Thôn Tam Trung	X	X	X
		21 Thôn Tam Lực	X	X	X
		22 Thôn Tam Thành	X	X	
		23 Thôn Tam Liên	X	X	
		24 Thôn Tam Thủy	X	X	X
		25 Thôn Tam Phương	X	X	X
		26 Thôn Tam Hòa	X	X	X
		27 Thôn Tam Thịnh	X	X	
		28 Thôn Tam Phong	X	X	
		29 Thôn Tam Lập	X	X	X
		30 Thôn Tam Hiệp	X	X	
		31 Buôn Trấp	X	X	X
		32 Thôn Tam An	X	X	
		33 Thôn Tam Đa	X	X	X
		34 Thôn Tam Điền	X	X	
68	Xã Ea Rôk	27	26	24	26
		1 Thôn 3 Ea Rôk	X		X
		2 Thôn 4 Ea Rôk	X		X
		3 Thôn 7 Ea Rôk	X	X	X
		4 Thôn 8 Ea Rôk	X	X	X
		5 Thôn 9 Ea Rôk	X		X
		6 Thôn 16 Ea Rôk	X	X	X
		7 Thôn 19 Ea Rôk	X	X	X
		8 Thôn 20 Ea Rôk	X	X	X
		9 Thôn 21 Ea Rôk	X	X	X
		10 Thôn 22 Ea Rôk	X	X	X
		11 Thôn 1 Cư Kbang	X	X	X
		12 Thôn 3 Cư Kbang	X	X	X
		13 Thôn 4a Cư Kbang	X	X	X
		14 Thôn 4b Cư Kbang	X	X	X
		15 Thôn 5 Cư Kbang	X	X	X
		16 Thôn 6 Cư Kbang	X	X	X
		17 Thôn 10 Cư Kbang	X	X	X
		18 Thôn 11 Cư Kbang	X	X	X
		19 Thôn 12 Cư Kbang	X	X	X
		20 Thôn 14 Cư Kbang	X	X	X
		21 Thôn 15 Cư Kbang	X	X	X
		22 Thôn 16 Cư Kbang	X	X	X
		23 Thôn 3 Ia JLoi		X	X
		24 Thôn 5 Ia JLoi	X	X	
		25 Thôn 6 Ia JLoi	X	X	X
		26 Thôn 7 Ia JLoi	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		27 Buôn Ba Na	X	X	X
69	Phường Cư Bao	45	12	45	0
		1 TDP Bình Hòa 3	X	X	
		2 TDP Chà Là	X	X	
		3 Buôn Pon 1	X	X	
		4 Buôn Pon 2	X	X	
		5 Buôn Quẩn	X	X	
		6 Buôn Dút	X	X	
		7 Buôn Kwăng A	X	X	
		8 Buôn Kwăng B	X	X	
		9 Buôn Krum A	X	X	
		10 Buôn Krum B	X	X	
		11 Buôn Gram A1	X	X	
		12 Buôn Gram A2	X	X	
		13 TDP Sơn Lộc 1		X	
		14 TDP Sơn Lộc 2		X	
		15 TDP Sơn Lộc 3		X	
		16 TDP Tây Hà 1		X	
		17 TDP Tây Hà 2		X	
		18 TDP Tây Hà 3		X	
		19 TDP Tây Hà 4		X	
		20 TDP Tây Hà 5		X	
		21 TDP Tây Hà 6		X	
		22 TDP 9A		X	
		23 TDP 9B		X	
		24 TDP 8		X	
		25 TDP1		X	
		26 TDP2		X	
		27 TDP3		X	
		28 TDP4		X	
		29 TDP5		X	
		30 TDP Bình Thành 1		X	
		31 TDP Bình Thành 2		X	
		32 TDP Bình Thành 3		X	
		33 TDP Bình Thành 4		X	
		34 TDP Bình Thành 5		X	
		35 TDP Bình Minh 1		X	
		36 TDP Bình Minh 2		X	
		37 TDP Bình Minh 3		X	
		38 TDP Bình Minh 4		X	
		39 TDP Bình Minh 6		X	
		40 TDP Bình Minh 7		X	
		41 TDP Bình Hoà 1a		X	
		42 TDP Bình Hoà 1b		X	
		43 TDP Bình Hoà 2		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		44 TDP Bình Hoà 4a		X	
		45 TDP Bình Hoà 4b		X	
70	Xã Ea Drông	32	27	32	0
		1 Thôn 1A	X	X	
		2 Thôn 1B	X	X	
		3 Thôn 2A	X	X	
		4 Thôn 2B	X	X	
		5 Thôn 3	X	X	
		6 Thôn 5		X	
		7 Thôn 6		X	
		8 Thôn 6A	X	X	
		9 Thôn 7	X	X	
		10 Thôn 7A	X	X	
		11 Thôn 8	X	X	
		12 Thôn 8A	X	X	
		13 Thôn 9	X	X	
		14 Thôn Đông Xuân		X	
		15 Thôn Ea Kung	X	X	
		16 Thôn Quyết Thắng		X	
		17 Thôn Tân Hợp		X	
		18 Buôn Alê Gõ	X	X	
		19 Buôn Dhu	X	X	
		20 Buôn Ea Kjoh A	X	X	
		21 Buôn Ea Kjoh B	X	X	
		22 Buôn Hnẻ	X	X	
		23 Buôn Klat A	X	X	
		24 Buôn Klat B	X	X	
		25 Buôn Klat C	X	X	
		26 Buôn Kmiên	X	X	
		27 Buôn Pheo	X	X	
		28 Buôn Sing A	X	X	
		29 Buôn Tung Krăk	X	X	
		30 Buôn Trang	X	X	
		31 Buôn Trấp	X	X	
		32 Buôn Tring 4	X	X	
71	Xã Hòa Sơn	31	11	31	18
		1 Thôn 1 (Yang Reh cũ)		X	X
		2 Thôn 2 (Yang Reh cũ)		X	X
		3 Thôn 3 (Yang Reh cũ)		X	X
		4 Thôn 4 (Yang Reh cũ)		X	X
		5 Buôn Cuah	X	X	X
		6 Buôn Trôk Ắt	X	X	X
		7 Buôn Yang Reh	X	X	X
		8 Thôn 1 (Ea Trul cũ)		X	X
		9 Thôn 2 (Ea Trul cũ)		X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Thôn 3 (Ea Trul cũ)		X	X
		11 Buôn Plum	X	X	X
		12 Buôn Ktluôt	X	X	X
		13 Buôn Cư Mil	X	X	X
		14 Buôn Ja	X	X	X
		15 Buôn Krông	X	X	X
		16 Buôn Băng Kung	X	X	X
		17 Thôn 1 (Hòa Sơn cũ)		X	
		18 Thôn 2 (Hòa Sơn cũ)		X	
		19 Thôn 3 (Hòa Sơn cũ)		X	
		20 Thôn 4 (Hòa Sơn cũ)		X	
		21 Thôn 5		X	
		22 Thôn 6	X	X	
		23 Thôn 7		X	
		24 Thôn 8		X	
		25 Thôn 9		X	
		26 Thôn 10		X	
		27 Thôn Hòa Xuân		X	
		28 Thôn Quảng Đông		X	
		29 Thôn Thanh Phú		X	
		30 Thôn Tân Sơn		X	X
		31 Buôn Ja	X	X	X
72	Xã Cư M'ta	16	9	16	13
		1 Thôn Quyết Thắng		X	X
		2 Thôn Tân Lập		X	
		3 Thôn Hồ		X	
		4 Thôn 18		X	
		5 Buôn Phao	X	X	X
		6 Buôn Hí - Đứk	X	X	X
		7 Buôn Hai	X	X	X
		8 Buôn Đăk	X	X	X
		9 Buôn Gõ - Năng	X	X	X
		10 Buôn Mlieng	X	X	X
		11 Buôn Ăk	X	X	X
		12 Thôn 2		X	X
		13 Thôn 5		X	X
		14 Thôn 6		X	X
		15 Thôn 7	X	X	X
		16 Thôn 9	X	X	X
73	Xã Ea Khăl	39	21	39	8
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Thôn 6	X	X	
		7 Thôn 7	X	X	X
		8 Thôn 8	X	X	
		9 Thôn 9	X	X	
		10 Thôn 10		X	
		11 Buôn Đung A	X	X	
		12 Buôn Đung B	X	X	
		13 Thôn 1 Ea Nam		X	
		14 Thôn 2 Ea Nam		X	
		15 Thôn 2a Ea Nam		X	
		16 Thôn 3 Ea Nam		X	
		17 Thôn 4 Ea Nam		X	
		18 Thôn 5 Ea Nam		X	
		19 Thôn 6 Ea Nam		X	
		20 Thôn 7 Ea Nam		X	
		21 Thôn 8 Ea Nam	X	X	X
		22 Thôn Ea Đen		X	
		23 Thôn Ea Sir A		X	
		24 Thôn Ea Sir B		X	
		25 Thôn Ea Ksô		X	
		26 Thôn Ea Ksô A		X	
		27 Buôn Briêng A	X	X	
		28 Buôn Briêng B	X	X	
		29 Buôn Briêng C	X	X	
		30 Buôn Kdruh	X	X	
		31 Buôn Kdruh A	X	X	
		32 Thôn 1 Ea Tir	X	X	
		33 Thôn 2 Ea Tir	X	X	X
		34 Thôn 3 Ea Tir	X	X	
		35 Thôn 4 Ea Tir	X	X	X
		36 Thôn Bình Minh	X	X	X
		37 Thôn Bình Sơn	X	X	X
		38 Buôn Ea Tiêu	X	X	X
		39 Buôn Drăn	X	X	X
74	Xã Ia Lốp	9	9	4	9
		1 Thôn Dự	X	X	X
		2 Thôn Ân	X	X	X
		3 Thôn Đoàn	X	X	X
		4 Thôn Đưng Nhạp	X		X
		5 Thôn Chiềng	X		X
		6 Thôn Lầu Nàng	X		X
		7 Thôn Đại Thôn	X		X
		8 Thôn Đóng	X		X
		9 Thôn Thanh Niên Lập Ng	X	X	X
75	Xã Krông Á	16	14	16	16

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Thôn 1		X	X
		2 Thôn 2		X	X
		3 Thôn 3	X	X	X
		4 Thôn 4	X	X	X
		5 Thôn 4A	X	X	X
		6 Thôn 5	X	X	X
		7 Thôn 5A	X	X	X
		8 Thôn 6	X	X	X
		9 Thôn 6A	X	X	X
		10 Thôn 7	X	X	X
		11 Thôn 7A	X	X	X
		12 Thôn 8	X	X	X
		13 Thôn Ea Sanh	X	X	X
		14 Thôn Ea Krông	X	X	X
		15 Thôn Tắc Drung	X	X	X
		16 Thôn Sông Chò	X	X	X
76	Xã Ea Ning	32	9	32	2
		1 Thôn 6	X	X	
		2 Thôn 7		X	
		3 Thôn 8		X	
		4 Thôn 9		X	
		5 Thôn 10		X	
		6 Thôn 11		X	
		7 Thôn 14		X	
		8 Thôn 15		X	
		9 Thôn 16		X	
		10 Thôn 17		X	
		11 Thôn 18		X	
		12 Thôn 22		X	
		13 Thôn 23		X	
		14 Thôn 24		X	
		15 Buôn Puk Prông	X	X	X
		16 Thôn 1		X	
		17 Thôn 2A		X	
		18 Thôn 3A		X	
		19 Thôn 4A		X	
		20 Thôn 5A	X	X	
		21 Thôn 6A	X	X	
		22 Thôn 7A		X	
		23 Thôn 8A		X	
		24 Thôn 1A		X	
		25 Thôn 1B		X	
		26 Thôn 1C		X	
		27 Thôn 2	X	X	
		28 Thôn 3	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		29 Thôn 4	X	X	
		30 Thôn 5	X	X	
		31 Thôn 12		X	
		32 Buôn Tắc Mnga	X	X	X
77	Xã Vân Hòa	11	1	11	0
		1 Thôn Hòa Ngãi	X	X	
		2 Thôn Hòa Bình		X	
		3 Thôn Hòa Nghĩa		X	
		4 Thôn Hòa Thuận		X	
		5 Thôn Phong Hậu		X	
		6 Thôn Suối Phèn		X	
		7 Thôn Vân Hòa		X	
		8 Thôn Trung Trinh		X	
		9 Thôn Liên Sơn		X	
		10 Thôn Xuân Sơn		X	
		11 Thôn Lương Sơn		X	
78	Xã Ea Bung	6	3	3	4
		1 Thôn 7		X	
		2 Thôn 8		X	
		3 Thôn 10		X	X
		4 Thôn 10 – Ya Tờ Mốt	X		X
		5 Thôn 11	X		X
		6 Thôn 12	X		X
79	Xã Cư Pui	25	18	25	15
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	X
		3 Thôn 3		X	X
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5		X	
		6 Thôn 6		X	X
		7 Thôn Noh Prông	X	X	X
		8 Thôn Ea Khiêm	X	X	
		9 Buôn Tliêr	X	X	
		10 Buôn Cư Phiang	X	X	X
		11 Buôn Ngô A	X	X	X
		12 Buôn Ngô B	X	X	X
		13 Buôn Blăk	X	X	X
		14 Buôn Bhung	X	X	X
		15 Buôn Đăk Tuôr	X	X	
		16 Buôn Khanh	X	X	
		17 Buôn Khóa	X	X	
		18 Thôn Dung Knung	X	X	X
		19 Thôn Diên Tân		X	
		20 Thôn Ea Lang	X	X	
		21 Thôn Êa Uôl	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Thôn Êa Bar	X	X	X
		23 Thôn Êa Rót	X	X	X
		24 Thôn Cư Rang	X	X	X
		25 Thôn Cư Tê	X	X	X
80	Xã Dliê Ya	57	23	57	18
		1 Thôn Ea Krái	X	X	
		2 Thôn Ea Đốc	X	X	X
		3 Thôn Ea Ruế		X	
		4 Thôn Ea Khanh	X	X	
		5 Thôn Bình An		X	
		6 Thôn Trung Hòa		X	
		7 Buôn Kmang	X	X	X
		8 Buôn Yoh	X	X	X
		9 Buôn Yun	X	X	X
		10 Buôn Ea Dua	X	X	X
		11 Buôn Juk	X	X	X
		12 Buôn Ksor	X	X	
		13 Buôn DLiêYa B	X	X	X
		14 Thôn Tân Hiệp	X	X	X
		15 Thôn Ea Lê	X	X	X
		16 Thôn Ea Bi		X	X
		17 Buôn Tlêh	X	X	X
		18 Buôn DLiêYa A	X	X	X
		19 Thôn Ea Ngai	X	X	
		20 Thôn Đồng Tiến		X	
		21 Thôn Tân Tiến		X	
		22 Thôn Ea Sim	X	X	
		23 Thôn Tân Thành	X	X	X
		24 Buôn Kai	X	X	X
		25 Thôn Tân An		X	
		26 Thôn Tân Bắc		X	
		27 Thôn Tân Bằng	X	X	X
		28 Thôn Tân Châu		X	
		29 Thôn Tân Hà		X	
		30 Thôn Tân Hiệp A		X	
		31 Thôn Tân Hợp		X	
		32 Thôn Tân Kỳ		X	
		33 Thôn Tân Lộc		X	
		34 Thôn Tân Mỹ		X	
		35 Thôn Tân Nam		X	
		36 Thôn Tân Phú		X	
		37 Thôn Tân Quảng		X	
		38 Thôn Tân Thành		X	
		39 Thôn Tân Trung A		X	
		40 Thôn Tân Trung B		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		41 Thôn Tân Yên		X	
		42 Thôn Quyết Tâm		X	
		43 Thôn Ea Chiêu	X	X	X
		44 Thôn Bắc Trung		X	
		45 Thôn Ea Heo		X	
		46 Thôn Ea Chiêu 1	X	X	
		47 Thôn Quang Trung		X	
		48 Thôn Thống Nhất		X	
		49 Thôn Thanh Cao		X	
		50 Thôn Liên Kết		X	
		51 Thôn Yên Khánh		X	
		52 Thôn Đoàn Kết		X	
		53 Thôn Ea BLông	X	X	X
		54 Thôn Ea Chăm		X	
		55 Thôn Buôn Đét	X	X	X
		56 Thôn Hải Hà		X	
		57 Thôn Ea Đình		X	
81	Xã Ia Rvê	7	7	0	7
		1 Thôn 2	X		X
		2 Thôn 5	X		X
		3 Thôn 7	X		X
		4 Thôn 10	X		X
		5 Thôn 11	X		X
		6 Thôn 12	X		X
		7 Thôn 13	X		X
82	Phường Tân Lập	33	7	33	0
		1 Tổ dân phố 1		X	
		2 Tổ dân phố 3		X	
		3 Tổ dân phố 4		X	
		4 Tổ dân phố 2		X	
		5 Tổ dân phố 5		X	
		6 Tổ dân phố 6		X	
		7 Tổ dân phố 7		X	
		8 Tổ dân phố 8		X	
		9 Tổ dân phố 9		X	
		10 Tổ dân phố 10		X	
		11 Buôn Păn Lăm	X	X	
		12 Buôn Kô Siêr	X	X	
		13 Tổ dân phố 1A		X	
		14 Tổ dân phố 2A		X	
		15 Tổ dân phố 3A		X	
		16 Tổ dân phố 4A		X	
		17 Tổ dân phố 5A		X	
		18 Tổ dân phố 6A		X	
		19 Tổ dân phố 7A		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		20 Tổ dân phố 8A		X	
		21 Tổ dân phố 9A		X	
		22 Tổ dân phố 10A		X	
		23 Tổ dân phố 1B	X	X	
		24 Tổ dân phố 2B	X	X	
		25 Tổ dân phố 3B	X	X	
		26 Tổ dân phố 4B		X	
		27 Tổ dân phố 5B		X	
		28 Buôn Kõ Mliáo	X	X	
		29 Buôn Cuôr Kăp	X	X	
		30 Tổ dân phố 8B		X	
		31 Tổ dân phố 9B		X	
		32 Tổ dân phố 10B		X	
		33 Tổ dân phố 11B		X	
83	Xã Krông Bông	30	0	30	7
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2		X	
		3 Thôn 3		X	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5		X	
		6 Thôn 6		X	
		7 Thôn 7		X	
		8 Thôn 8		X	
		9 Thôn 9		X	
		10 Thôn 10		X	
		11 Thôn 11		X	
		12 Thôn 12		X	
		13 Thôn 13		X	
		14 Thôn 14		X	
		15 Thôn 15		X	
		16 Thôn 16		X	
		17 Thôn 17		X	
		18 Thôn 18		X	
		19 Thôn 19		X	
		20 Thôn 20		X	
		21 Thôn 21		X	X
		22 Thôn 22		X	X
		23 Thôn 23		X	X
		24 Thôn 24		X	X
		25 Thôn 25		X	
		26 Thôn 26		X	X
		27 Thôn 27		X	
		28 Thôn 28		X	
		29 Thôn 29		X	X
		30 Thôn 30		X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
84	Xã Cư Prao	20	15	20	11
		1 Thôn 1		X	X
		2 Thôn 2	X	X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Thôn 5	X	X	X
		6 Thôn 6	X	X	X
		7 Thôn 7	X	X	X
		8 Thôn 8	X	X	X
		9 Thôn 9	X	X	
		10 Thôn 10		X	
		11 Thôn 11	X	X	
		12 Thôn 12		X	
		13 Thôn 13		X	
		14 Thôn 14		X	
		15 Thôn Ea Pil	X	X	X
		16 Thôn Đắc Phú	X	X	X
		17 Buôn Pa	X	X	X
		18 Buôn Hoang	X	X	X
		19 Buôn Năng	X	X	X
		20 Buôn Zô	X	X	X
85	Xã Ea H'leo	15	5	15	0
		1 Thôn 1		X	
		2 Thôn 2 A		X	
		3 Thôn 2 B		X	
		4 Thôn 2 C	X	X	
		5 Thôn 3		X	
		6 Thôn 4		X	
		7 Thôn 5		X	
		8 Thôn 6		X	
		9 Thôn 7		X	
		10 Thôn 8		X	
		11 Thôn 9		X	
		12 Buôn Săm A	X	X	
		13 Buôn Săm B	X	X	
		14 Buôn Dang	X	X	
		15 Buôn Treng	X	X	

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn miền núi hoặc thôn đặc biệt khó khăn